

Lục Tỉnh Tân Văn

聞新省六

MỖI TUẦN ĐĂNG BÁO NGÀY THỨ NĂM

GIÁ BÁN	
TRONG ĐỊA-PHÁP ĐÔNG-DƯƠNG	
Một năm.	6 \$ 00
Sáu tháng.	3 50
Ba tháng.	2 00
Mỗi số.	0 10
Đổi chỗ.	0 \$ 20
ĐẠI-PHÁP VÀ CÁC THUỘC ĐỊA	
Một năm.	20fr-00

Số: 491
NĂM THỨ MƯỜI MỘT

BÁN LẺ MỖI SỐ: 0 \$ 10

26 Juillet 1917
8 tháng sáu Annam
Năm Đinh-tỵ

DIRECTION ET ADMINISTRATION :
F.-H. SCHNEIDER, 102, Rue Pellerin, Saigon

PUBLICITÉ
ANNONCES LÉGALES ET JUDICIAIRES
Le centimètre de hauteur sur 0,065 de large. 1550
Le décompte des lignes est calculé à raison de 3
su centimètre quelque soit le caractère employé.

BỔ CÀO

Những lời rao về việc buôn bán nếu gửi theo đến Bùn-quan thì Bùn-quan sẽ gửi cho một cái bản để giá phân minh.

MỤC LỤC

- 1 - NÓI VỀ TIỀN TÚ CẤP AN HỌC BÊN ĐẠI-PHÁP VÀ NGOÀI HANOI.
- 2 - ĐIỆN BÁO.
- 3 - CHUYỂN HOANG BANG HUYỀN HOẠC.
- 4 - BƯỜNG TRUYỀN.
- 5 - LỜI NGƯỜI NHÀ QUÊ.
- 6 - CÁC NGHỀ CHẾ TẠO THỰC VẬT TRONG CỞI ĐÔNG-DƯƠNG.
- 7 - TRUYỀN NGƯỜI THÂM-HIỆM.
- 8 - BUỔI NHÓM.
- 9 - VỀ VIỆC AN HỌC CHUẨN CẤP CHO HỌC TRÒ.
- 10 - Ở BỜ PHẢI NHỎ NHAU.
- 11 - THÔNG-BÁO (Đông-dương).
- 12 - AM TÍN NGƯỜI ĐI TÂY.
- 13 - HẢI ĐÀM.

NÓI VỀ TIỀN TÚ CẤP AN HỌC BÊN ĐẠI-PHÁP VÀ NGOÀI HANOI

(Ausujet des Bourses scolaires en France et à Hanoi)

Hôm nay chúng tôi ấn hành lời nghị mới của quan Nguyễn-soái Nam-kỳ định thể lệ về khoản tiền tu cấp cho học trò bôn-quốc ần học trong các trường trung học bên Đại-pháp cũng Đông-dương mà dơi khi nào cho chúng ta có trường trung học tại Sài Gòn và tại trường trung học Hanoi.

Nhưng thể lệ về tiền ần học tu cấp cho người bôn-quốc cũng tương tự như cho người Langsa mà như vậy mới là công bình, bởi vì ai ai cũng đều học chung một trường, một thầy, thì có lẽ nào như trước học trò bôn-quốc đặng gửi sang Đại-pháp mà chẳng có chút chi chứng nghiệm rằng có đủ sức mà ần học cho đàng đồng tiền của Thuộc-địa sáng lóng đỏi phi cho mình.

Lớp xưa chúng ta chẳng thấy lắm kẻ thiếu niên nhờ một hai tay quyền thế kỳ thác hay là quan Nguyễn-soái ngài muốn cho thi nghị-định mà cho, thì đặng iang Đại-pháp làm tồn phi cho quan Nguyễn-soái Outrey lại lựa đặng bôn người có bằng cấp trường bôn-quốc sang Đại-pháp vào trường Sir pham, thì trở về chức tước chẳng khác gì thầy giáo Langsa, và rồi đây thì sẽ đặng sung vào giáo chức theo ngạch trường đặng giao tr bôn-quốc.

Hãy còn nhiều người học sanh cũng có quan tu cấp, nguyên là học trò cũ trường y-học thì đều học đặng thành tru bên Đại-pháp, bởi vì đều thấy là người đã lạc lura cứ theo tài năng xứng đặng mà thôi.

Ấy đó cũng vì bởi so sánh sự thành hiệu những kẻ này cùng với đều không thành tru những kẻ khác cho đi không dè dặt mới có nghĩ đến mà quyết định, tr hậu nếu ai chẳng có chứng nghiệm tài năng thì không đặng sang học bên Đại-pháp hay là ngoài trường trung học Hanoi.

Mà lại còn chỗ gia tr của cha mẹ thì cũng phải tương cứu mà thỏa liêu.

Tuy là cha mẹ, bắt cầu giàu nghèo, cũng đều có quyền cho con đi học bực sơ-học, nhưng mà cha mẹ ần giàu muốn cho con học đến trung học thì phải chịu sở phi.

Học-địa chẳng lợi gì mà cấp đưỡng cho con nhà giàu sang học Đại-pháp. Duy chỉ con nhà hàng vi, thông minh tuấn tú khác thường, ngày sau có lẽ giúp ích lợi đặng cho thuộc địa thì từ đây mới đặng cho dự vào số học sanh có quan tu cấp trong các trường bên Đại-pháp hay là ngoài Hanoi.

Nghị định châu chuẩn như vậy, thì chúng ta chỉ đặng bài-phục, không khen mà chớ!

Chúng tôi xin tỏ cho cha mẹ học trò rõ rằng: Nhưng trò đặng tu cấp ần học sang Đại-pháp thì phải có học lực y khản nghiệm chứng chắc khi lực chịu nổi phong thổ, ấy là một điều dự bị rất mãn đạt.

Và lại lời nghị này có dự định rằng già cũng như trai, cũng đặng xin tiền ần học theo một cách như nhau. Quả chắc còn hãy lâu dài con gái nhà Nam ta hãy có sức đủ mà thi cử theo như con gái Đại-pháp. Nhưng vậy, thể rồi chúng qui phải đến, cho nên trước phải dự phòng.

Xem trong lời nghị này thì rõ Chánh phủ khoáng hoàng châu chuẩn, cho nên chúng ta trông cậy bạn thiếu niên rồi lắm kẻ đặng trở nên quốc dân tài lược có sức đủ mà làm cho rõ ràng Đại-pháp cùng Nam-kỳ ta.

Nơi đoạn khác chúng tôi cũng có in luôn và thích giải về lời nghị mới định thể lệ và sự tu cấp tiền ần học trong các trường Nam-kỳ. Lời nghị này lấy làm hữu ích cho nhà nào muốn cho con học cho đặng gần mình. Như vậy mà cũng để kiếm thể lập thân ần thảo, khỏi phải bước ra ngoài xứ bao giờ.

ĐIÊN BÁO

(Dépêches)

Bình Rút-xi công phá

Tin ở Petrograd: Khởi sự đánh một trận rất dữ gần lối Pinsk, trong miệt Zolotchef; Bình ta lấy đặng 3 đưỡng chiến hào rồi sau ta cũng phải bỏ lại. Việc công phá ở phía tây Koisiky cứ đánh tới mãi. Bình ta đặng quan nghich phải tẩu thoát trong đưỡng xích-quy Gaminica Prschaa, ở phía Tây Bắc Stanislau. Bình ta thắng lợi trong miệt Liakhove, chiếm đặng Dzviniatche, bắt đặng 689 tù binh.

Huê-kỳ cho vay

Nước Huê-kỳ cho Đại-pháp vay 862 triệu dollars và cho các nước Đông-minh vay 260 triệu.

10 juillet 1914

Mặt trận Pháp

Truyền tin Langsa ngày 8: bản phá một trận rất dữ với rời quân A-lơ-nan áp đánh qua trong 4 đưỡng xích-quy tại Cheim-des-dames, ấu đã với nhau rất lung quân nghich bên tháo lui cả thất. Tai phía Bắc Moulin Laffaux phía Đông Pantheon, các nơi trận thể của ta đều còn gìn giữ y nguyên. Ở chính giữa Bovesettes và ferme Froidmout quân nghich bị đuổi ra khỏi đưỡng trận đầu là nơi chúng nó mới xâm nhập. Bình ta lập trận-thể đã chiếm lại đưỡng hôm ngày 1^{er} juillet tại phía Đông Ceray, chiếm đặng một cái đồn de ra ở phía Tây Morthomme và 2 cái khác ở phía Tây Nam góc 304, đánh đuổi quân nghich.

Mặt trận Ang-lê

Truyền tin Ang-lê: cứ đánh trên không-khi mãi, phi trường của ta đánh tan rõ quân nghich và bay qua trận quân nghich, bản phá máy nổ để phi-thoàn, máy trái linh bình ta bắn hư nát 6 cái phi-thoàn của quân nghich, làm cho 10 cái khác phải bay xuống còn của ta mất hết 8 cái.

Tại I-ta-li

Điện tin I-ta-li: bình ta đuổi tháo lu một trận quân Ô-trích đem đánh qua đặng chiếm mấy chỗ de ra trong valley. Đoàn phi-trường của ta liên kế hơn 2 tấn rưỡi trái phá xuống các xưởng binh Idria.

Ở bên Tàu

Tin ở Shanghai: Đoàn-kỳ-Thoai khi đánh đặng bao-hoàng rồi, lại đánh đỏi theo mới đặng đặng đi Bắc-kinh. Lê-ngươn-Hồng cứ Đoàn-kỳ-Thoai, làm nội-các tổng lý và trao ần cho Đoàn-kỳ-Thoai xin đưa lại cho Phùng-quốc-Chương, đặng cai trị Nam-kinh đỡ một ít ngày.

Điện báo Reuter cho hay hoàng đế đã từ ngời.

Tại Gà-rét

Tin ở Athènes: Trước khi sang qua salonique, thì ông Jonnart cho hay rằng ngài sẽ rặng hết sức tại Paris và tại Londres đặng lo cuộc tái-chánh; ngày rất khen ngợi cũ-chi của ông Venizelos.

Mặt trận Ang lê

Ông Sir Douglas Haig cho hay rằng quân nghich tràn qua trại binh de ra ở phía Tây Warneton và trong các chiến hào ở phía Đông Laventie. Súng pháo-thủ của quân nghich bắn rất lung ở gần lối Bullecourt, Ypres, Nieuport. Vì trời gió-đông nên việc đánh bằng phi-thoàn phải ngưng lại.

Về việc phi thoản bay qua thành Londres

Theo lời ở Berlin nói về việc phi-thoản bay qua Londres, thì các phi-trường A-lơ-màn khai rằng chúng nó đánh nhưng mà chẳng biết ở chỗ nào.

Mặt trận Ang-lê

Truyền tin Ang-lê đề ngày 10: bình ta thắng qua một chút ở phía Bắc Costaverne. Bình ta tràn qua ở phía Nam kinh từ Ypres di Commine, vô hai.

Một ông quan tàu cang đóm

Chiếc tàu Calédonie bị đặng một trái phá hay là bị thủy-lôi phục chi đó nên chim tại phía Đông Địa-trung-hải hôm ngày 31 juin; trong 431 người ở dưới tàu 380 người cứu khỏi: Chiếc tàu Langsa Diane đánh với một chiếc tiêm-thủy-đĩnh và bắn chóc có 100 phát làm cho chiếc ấy phải chìm.

Quan tu đặng phong tặng một cái Croix de guerre.

Ở bên Tàu

Tin ở Peking ngày 11: Trương-quân không chịu hàng đầu và không chịu giải binh, nói rằng ngài cứ đánh mãi đánh cho đến cùng rồi ngài sẽ tự vẫn với bà con đống họ hết. Ông Phó tổng-thống Phùng trong trường về việc ngài bị bắt và Chang Ywues; nhiều người bên Trương-quân đều bị bắt hết.

13 juillet 1917.

Mặt trận Ang-lê

Truyền tin Ang-lê ngày 12: Súng pháo thủ của quân nghich đã khởi sự giảm lực tại Nieuport, còn pháo thủ của ta lại bắn rất lung, quân nghich có hơi thổi lui mất tại phía Đông Mouchy-le-Preux tại mặt trận 800 thước.

Bình Rút-xi tấn phá

Điện-tin Rút-xi: Bình ta cứ đuổi riết qua miệt Dolina. Bình ta đã chiếm Halez hồi trưa bữa thứ ba. Bình tiến-phương của ta đã qua sông Dniester, và đã đến sông Iomnica, chiếm đặng Bladniki và Bapin. Từ ngày xưa như đến nay, bình ta bắt đặng 10 ngàn tu binh hồi đánh trận Dolina, lấy đặng 80 vi súng đồng lớn và chẳng biết bao nhiêu la súng đồng nhỏ để đánh chiến hào và súng liên thính.

Việc ở bên Tàu

Tin ở Bắc-kinh ngày 12: Trương-quân chịu giải hòa với nội-các nhưng mà dôi 20 triệu dollars đặng mà giải binh cho không chịu 80 ngàn dollars của Phùng-thương-mãi ở Bắc-kinh chịu đó. Đoàn-kỳ-Thoai sai Wangtasui đi bán tinh với các Ngoại-vu-bộ Trương-thao, đánh giá thép cho họ rồi rằng Ngủ-định-Phương ngày nay chẳng còn làm Ngoại-vu-bộ Trương-thao nữa mà lại đem ần Ngoại-vu-bộ Trương-thao qua Trương-hải rồi.

Mặt trận Langsa

Quân A-lơ-màn đánh máy trận rất dữ tại phía Bắc Moulin-Laffaux, tại phía Đông-Nam d'Alles, đánh Hurtebise và tại phía Bắc Flirey đều thất trận cả. Súng pháo-thủ của quân nghich bắn rất lung tại góc 304 và từ Moronvillers.

16 juillet 1917.

Giống giết người

Ngày 14, cơ pháo-thủ của ta làm cho quân nghich thất nhiều trận tại phía Nam Saint Quentin. Súng pháo-thủ bắn rất dữ tại tai ngan Meuse, nhứt là tại góc 304. Ph thoản A-lơ-màn bắn phá cả miền phía Bắc Nancy, 2 người đờn-bà và một đứa con nit bị giết.

Mặt trận Ang-lê

Quan thống-soái Douglas Haig cho hay rằng quân nghich đánh một trận tại phía Nam Lombartzude bị thất và lại tràn qua mấy lần tại phía Đông Hargicourt, phía Tây Warneton, phía Đông Costaverne, phía Bắc Ypres. Năm cái phi-thoản A-lơ-màn bị bắn phá hư nát, 10 cái khác phải hay xuống đất, còn ta mất hết 7 cái.

Việc tai-biến ngoài biên

Quan thủy-sư cho hay rằng chiếc chiến-lạm Vanguard bị nổ hôm ngày 9 juillet, có 2 người còn sống mà thôi, 97 người lính thủy vắng mặt trong lúc tàu nổ. Ngày 27 juin, chiếc tàu Ang-lê Armadale có chở binh lính dưới, bị bắn chìm tại Thái-tự-đương, 11 người chết.

17 juillet 1917.

Tin bên Tàu

Tin ở Bắc-kinh: Ông Lê-ngươn-Hồng đã về nhà rồi. Ngài đành thay thép khắp nơi rằng ngài từ nan không chịu lãnh chức Đốc Giám-quốc và xin nhường chức ấy lại cho Phùng-quốc-Chương làm Phùng-

quốc-Chương không chịu bỏ Nam-kinh mà đi theo chức Đức Giám-quốc mà không quên: quân lính của Trương-quân đã bắt rồi và cho về làng Chanóng đặng đường lao 2 tháng.

CHUYỆN HOẢNG-BÀNG HUYNH HOẶC (Une histoire de Brigands)

Cách mười-lăm-bửa rày, có một báo chương báo hạt muốn ước thù nói xâu cho hội Phái-viên của Trương-quân để bắt hạch sĩ từ ứng thí tranh chức cai phó tổng. Vạch là tìm sâu không ra mối, không bằng cố vào đầu mà cứ giữ chặt nhưt ngậm máu phun người như vậy, thì cũng đủ hiểu người binh bắt chủ ý trực lợi chi chi. Công trong lúc đó lại có một báo-chương khác tiếp đặng thơ nhiều kẻ danh quân không biết lấy đầu làm bằng, mà cũng khích động tiến to giác không cho đơn trạng thưa về vụ thí cai phó-tổng. Nhưng mà cũng thiết nghĩ rằng phần sự báo-chương thì nghe sạp phải thuật lại là đủ, chớ chẳng có quyền thay mặt cho chúng luận, và lại nếu như tình tế quả nhiên như vậy, thì công luận lẽ đâu không chế trách.

Việc này thật trọng đê nghiêm quá, chẳng lẽ nhưt báo nào chữ đê giữ bên phong giáo nhà nhưt trình chánh trực, mà biết cách chi khác cho đặng. Đã biết vậy, nhưng trước khi quyết đoán, chúng ta cũng nên nhắc lại các việc tiền traeh cai phó-tổng. Ngày nay thì phải đi thí hội mà tranh cai phó-tổng, là chức người Bốc-quốc rất qui trọng. Chớ còn thuở xưa thì bắt thăm tuyển cử, mà bởi vì các thừa sai hay ăn tiền, cho nên phải kiểm phương thế mà tuyển trạch, mới có cuộc thí hội như vậy, mà lại định có gia thêm phần số về tánh hạnh mới người ứng cử? Phần số tánh hạnh thì về phần-quan chủ tịch cho. Phần số ấy lại có định số nhưn thêm ra lơn.

Cách khảo hạch như vậy, cũng nên nói phứt ra cho rành, là không lấy chi cho bằng lòng mà bực cử từ nhiều của mà ăn, mà cũng không vừa bực cử thí người học ít tham nhiều, là kẻ trước còn lẽ bắt thăm, thì vậy đoàn với quản trực lại báo việc mà cho vậy tiền trước. Thuở ấy thì ban đầu cũng do trút cho giám khảo ăn, rồi lộn. Chúng ta lại nào dám rằng giám khảo chẳng hề khi nào mà lại lộng, nhưng vậy chúng ta cũng đặng rằng chẳng hề khi nào trịch ra đặng quan giám khảo nào thọ hối hay là hạch dịch báo giới.

Nhưng kẻ lãnh lợi, trao chác giới cũng có khi lo liệu đặng không ai ra mà tranh giành, thì chẳng luận gì đến việc khảo hạch. Nhà nước mới nghĩ định phần số cho xứng với bực trung bình đặng mà ngăn ngừa cho bớt sự gian trá. Sự lại hết đến hãy giữ không cho tình nào thì theo tình này nữa, mà phải học thì tại Saigon, thì việc chiêu cử phải theo với quan giám khảo lại khó hơn nữa. Kỳ hội thí sau hết, thì chúng đủ các việc cần phòng mới nói trên đây đê có làm y, mà còn lại thêm một sự đặng một thứ giấy riêng giầu tên họ các người ứng cử các giám khảo và chủ khảo không biết đặng.

Ấy vậy thì đủ hết các việc phòng bị chắt thiết đều có tuân hành cho đặng mà ngăn ngừa gian trá, cho nên thế lẽ hãy giữ thí ngoài thế thức cùng trong cõi rê cũng chẳng có chỗ nào mà nói đặng. Như thế thì những người phi bàng cuộc hội thí sau hết đặng phải đi nghĩ thế thức cõi rê ấy, mà vẫn là đi nghĩ cách cứ chi các quan giám khảo, và chủ ý đê bày những đê phi pháp, việc lẽ mà xin hủy phá hội thí rồi thì thừa thế xin bỏ tuyệt cách khảo hạch khó làm ăn ấy đi.

Vậy nên chúng tôi vội và mà tờ rằng

cứ theo lời người đặng kính tin và đã biết rõ hết công cuộc thí chẳng có đêu chi phi pháp mà trách giám khảo đặng, bởi vì các giám khảo có quyền muốn dùng ai có tài năng giúp mình trong phần sự thí đúng, miễn là mình phải kiểm sát thường thường và phải gánh lấy trách cứ thí thôi.

Bài thì vẫn hãy của lưu thù đó, vốn cũng chưa bực phê, vậy thì nếu có người ứng thí nào làm đơn kêu nài, có quá số danh ký chi đủ, thì tra xét bài vở lại đặng, có nên trở gì đâu.

Còn như nói rằng phần số tánh hạnh đều mở niêm ra trước khi cho phần số bài thì viết và hạch miệng thì quá nhiều không thiết. Lại như nói rằng có kẻ ứng thí thầy giám khảo sửa phần số, thì thiết là một việc đê đê. Như lấy thiết sự mà luận, thì có luật lệ nào mà cấm giám khảo không cho sửa phần số của mình lại trong lúc hội đồng bàn nghĩ, như bên các học hiệu Đại-pháp.

Sau hết, thì lại bàn mà cáo một hai đòng giám khảo có ăn bồi lý nhiều lắm, cho nên mới có những đêu phi pháp như vậy.

Trước đây chúng tôi đã có nói rằng việc đê quá không thể nào mà hiện lộn đặng. Là nếu như quả thiết ông Nhựt-trình là người có chí duy trì luân lý mà đã ra tay cáo giác, quá là người thiết tình, và nếu ông là người biết giữ phong giáo Đại-pháp đã có ghi vào điều lệ, thì phần sự đích thiết của ông là phải làm một lá đơn đê phép, có đính theo đó lý lịch mà đê nạp cho quan Biện-ly Saigon xin tra xét cho ra minh bạch. Về tội hối lộ và hạch dịch, thì ai có quyền mà đêi quyền cho quan Biện-ly. Mà cũng chẳng ai lại đặng thừa cơ thiên-hạ hay khinh tin mà đê bày ra việc tình tế. Ấy là chuyện hoang đàng huyền hoặc, chúng tôi cũng chẳng kiên chấp làm chi; trước khi nhà nước nghĩ phương phơng tệ, như chúng tôi tưởng cũng nên phải cho cáo cấp, thì chúng tôi có thiết từ một đêi đê cũng hiệp theo thời cuộc, xin biên ra sau bài luận biện này.

Trong cuộc này có khi cũng có kẻ giảo hoạt ở ngoài mà tự xưng mình quyền thức cũng giám khảo, mà gọi đêm một hai người đi thí phải nghe lời, đến chừng ra cử đi như vậy, thì chúng nó sự phải trả tiền nó đê giữ lại cho người ta, cho nên chúng nó mới bày ra cơ hội này cho qua ngày giờ và cho máy người bị lường người ngoài, việc tình tế của chúng nó Bởi đó mới có thơ tin, đơn từ nặc danh gửi cho các báo-quan.

Bắt câu là việc chi cũng vậy, phận sự báo quan thì phải xê mà bỏ những thơ không so danh ký chi, còn những thơ khác thì phải sát nghiệm đích thân cho đặng rành lại hề khi nào thiên hạ đã hay biết rồi, Biện-ly đã dự trị, thì nhưt trình phải bắt, đê cho có g lý thí hành. Bằng nhưn chẳng làm theo in như vậy, thì quá là mưu trá mà hạ người, hoặc khi là đêu chi tệ hơn nữa.

Chẳng cần chi mà luận đến cái thơ nặc danh, và cái lương tâm của kẻ lấy thơ ấy, mà dùng hay là làm đêu tự đê bắt câu là thế gì, còn như là đêra thất vọng rồi mà lại tự xưng xưng mình đên giám khảo ăn hối lộ, thì nên cho đêra ấy là làm sao, là đê gì? Đêra vận loạn luân lý như vậy, thì đê gì đê nên nhưn! Nhưng người ngay thẳng đêu nhòm gớm. Mà còn nghĩ rằng cũng có kẻ đênh theo an hướng trong chỗ họ tánh như vậy, thì thiết là thế thâm! Chúng tôi thiết nghĩ phải chống lo phương thì làm, làm sao các miến sẵn đê cho tạn tuyệt những kẻ đênh đặng giảo hoạt nê lương gạt người bôn-quốc hay nghe. Ấy đó ai ai cũng nên phải biết rằng vào là chẳng phải một phương thành

lưu đặng đầu, và có khi phải thí hành một hai lần cho người thôn đê sống con mắt, nếu quá thiết có thơ chịu có đi hồi lộ, thì cơ hội này là phải làm, nên giữ cố và người dẫn hội và kẻ họ hồi đêu trước tòa hình mà đòi nài.

Bằng như tòa có tra cứu y như lời chúng tôi xin, mà rờ ra rặng việc phi bàng này là có ý vi pháp hại hơn, thì xin phải truy tội cho đên cực hình theo luật định.

MINH-ĐỨC

HƯƠNG TRUYỀN

(Echos)

Cách giã-ngộ của người Suýt-sờ Tuy là gặp buổi nước nhà không yên tịnh mặt dầu, thói quen giã-ngộ cũng không bỏ. Có một tờ nhưt-báo tại thành Berne đặng báo một chuyện như vậy:

Có một đạo binh d'appenzell mới mở, đem ra giữ biên đình. Mới vài ngày có một tên lính lại nói với ông quan ba như vậy:

Bẩm quan lớn, vự tôi ở nhà đau nhằng, xin quan lớn làm ơn cho phép ít ngày về thăm.

Quan ba trả lời: Không cho phép đặng, là vì đặng lúc này đêu cần dùng mỗi người.

Cách 15 ngày tên lính ấy trở lại xin phép nữa, nói rằng vự nê gần ngất minh, xin cho phép về thăm vự nê lơn sau rớt.

Quan ba muốn thử tên lính ấy coi việc đê chon giả thế nào, bèn nói mi nói lảo! Ta có đặng giấy thép về nhà mi mà hỏi thí ở nhà bà con của mi trả lời rằng vự của mi không có đau gì rảo.

Tên lính nghe nói, vự cười xòa và trả nhủ với ông quan ba rằng: Quan lớn không biết nói lảo, mà tôi đêy cũng vậy. Tôi tự thuở nay đau có vự.

THƠ THƯ VI

(Un jolice lettre)

Bôn-quan có tiếp một phong thơ, xin ấn hành cho chư Tôn trưởng khản.

Thơ ấy chúng tôi có dịch ra chữ Đại-pháp mà đem vào nhưt trình « La Gazette de Cochinchine » là vì chúng tôi có ý kiến riêng:

Tỏ cho Đổng-bào Đại-pháp rõ thấy thời củ đã lâu đời bày đêu mà vự cho người Annam bôn tánh phi ấn hội ngài thì là sai lầm biết chừng nào mà kê.

Lời nói trong thơ thiết rất chon thanh, xem sau thí hản.

Nguyễn con gái tôi có chừng 14 năm mới có thai. Đên ngày 28 avril 1917 vô nhà sanh Bền-trẻ sanh đưọc con trai mạnh giỏi, còn nê thì không đưọc mạnh: rết, có trái trắng và đau bụng chứt đĩnh. Đưọc 15 bửa thì tôi đem về, chừng đau bụng càng ngày càng nhiều. Rước thầy điều trị, người nói tai huyết, kê đê tại khi huýt, nê ở không thuốc đê đê, bình càng thêm chứt không thấy giảm. Tôi mới rước ông Lê-xuân-Hanh là người nhà thương Bền-trẻ coi đê rằng: bình tại từ cung, phải đem vô nhà thương đặng mới thì mới cứu đặng, bằng không thì thì đêi chớ không có phương chi cứu đê. Đên ngày 4 juin tôi đem vô nhà thương cho quan thầy Devy coi cũng đêe bình tai từ cung, song chưa đâm mô vì bình yếu lắm phải đêi uống thuốc ít ngày cho lai sức mới đâm mô. Quan thầy đinh đên 8 giờ sáng ngày 9 juin thì mô; chừng mô rồi đên lên giường nằm trong miệng thì trào nước môm nước miếng ra, nằm thêm thiệp, qua 11 giờ trưa mới tỉnh lại; đên 2 giờ chiều phát lạnh rung, mặt ngày tay chon tái xanh, miệng thì rỉ nước trắng và óc nước miếng ra, rồi thì chích thuốc ăm lại. Qua ngày sau thấy trái trắng mọc ra đêy mình.

« Từ đó đên nay hai quan thầy ăn của điều trị, máy bà phước và máy thầy điều đưọc đêu thương xót săn sóc, nhưt là thầy Huỳnh, công đêy khó nhọc. Đên nay đưọc một tháng rưỡi rồi bình đê lành mạnh như cũ.

« Thiết mô bưng là việc cũng, có một phen may đên 9 phần rưỡi, nay mà lành mạnh đưọc thiết là phước, on đặng ngợi tái sanh, nên tôi có tặng ông Devy một tấm biển thiết vàng như vậy: « En souvenir de ma viee gratitude pour avoir sauve la vie de ma fille », và tặng ông thầy Hạnh một tấm « Công đổng Tái tạo ».

« Nay tôi xin in chuyện này trước là cảm ơn số Y-viên sau xin bôn thiếu niên nam nữ phải cần thận khi giao cháu, khi thai sảng, lúc kinh kỳ; Thân chi, thân chi ».

LÊ-QUANG-HỒE.

Chef du canton de Minh-dat.

Bôn-quan hết lòng cảm on Thầy cai-tổng Lê-quang-Hoè, vì thầy có tỏ cho chúng tôi biết Thầy là người minh mản, một cách thiết hay nhưn vậy, thì chúng tôi mới đặng nói thế phan chúng tôi với các ông-y-ban-trợ bôn-quốc: « Xin các ông hãy « cứ việc làm thí công đưọc, học của thầy đặng đêu chi thí phải đien dụng cho những kẻ Đổng-bào.

Làm như vậy thì các đổng cho người Đổng-bang cầm đêi chẳng cùng, mà lại trả đặng luôn thế cái nự vò cùng cho Đại-pháp, vì công giáo đưọc cho có kiến thức mới có thể vò hối qui bầu mà ra tay lợi ích cho đêi.

Cũng nhờ một cách đê mà các ông đặng phứt trần tở rỏ hơn hết rằng: Minh biết thí thổ theo phương Thầy dạy, mà đên bồi công đưọc:

Lời người nhà quê

(Propos d'un Nhà-quê)

Nghề đêp đưọc

Trừ ra một vài đêu mới thí nghiệm có tí ích của nhà máy xay lúa, thì người Annam trong Nam-cử còn hay chura cho cho máy trong môn công nghệ, và những người nào muốn gầy đưọc ở đây thí thì chỉ chung các sự công nghệ lớn đê thành hiệu rất thào thiên ở các miến thuộc địa Anh-cát-lợi với Hoa-liang thì phải nên liệu trước thí quê mùa của người bôn-quốc, về các môn kỹ nghệ. Đêu ấy vẫn thiết như vậy mà nhưt là kỹ nghệ nông tưng; bởi vì, bằng nhưn Annam bôn tưng sự thông minh sẵn sẵn coi máy khó bao nhiêu cũng đặng miến là đê đê vận đêng thí thiết, nhưng trong một số công nghệ nông tang thì người nông phu lại còn phải cần hơn chớ công tưng và nhưn mà thấy hay là không đủ đêng thì lập nhà máy tốt bao nhiêu cũng chẳng làm gì đặng.

Hễ muốn cho một số công nghệ canh nông đặng thành hiệu thí phải có một đâm máy đê chẻ và đê vận đêng và môn đê đêng cần kíp phải trông cho đư đặt và cho rê giá chúng ta hãy lấy hãy đem nghề đêp đưọc làm thí dụ và hãy coi cách thức người Langsa và người Annam tỉnh ra thế nào.

Người Annam thí chẳng tinh cách thức gì hết; người nào cha mẹ có trong gia trong một vài khoảnh đất thì chi kê theo noi đêu đê khi củ đêu đân tiện và cũng chẳng lấy mua cho các chủ đêp đưọc.

Bằng như thấy mùa hay là huê lợi trong lò đêp đưọc không đủ thì người chủ đêp đưọc đêng bằng lòng nhưn vậy.

Còn người Langsa thí chẳng phải là một lần nhưt. Trong năm nay

họ t Nam Muố Java đổng chuy có thí coi n gáp chơ. cũng có, hất, văn Phán cho t ra đ biể đap nhữ chũt đê k ngườ tủng thí n « nòng xưg đên t là b Kê nam thâm đên n ợo n đê là kỳ k không chằn ta tr mỳ càn hơn đem nông nhiều hai trđng Ha Nhữ đặng mỳ đặng mà b có thí lại ch ngườ quen (4) Ng Đa xe đ cữ r trong phi được trong nhau, khóc, má, thì Gi thối s anh n Toi mà n mượ

họ tinh lập lò đường rất lớn tại Nam-kỳ và phần nhiều đều khó hơn hết là kiếm vốn, vốn cho thiết nhiều. Muốn lập lò đập đường như bên Java thì phải tính ít nữa là một triệu đồng bạc. Phải có những người chuyên môn mới lập nên nhà máy có thợ tập luyện thành thạo để mà coi máy, phải dùng người quảng đốc gánh vác trách nhiệm, bằng hướng cho nhiều. Song hết thầy các đầu ầy cũng chẳng khó gì, hễ có bạc thì sẽ có. Chỉ duy mia là đều cần kỹ hơn hết, mà có hay không? Ấy là một cái vấn đề cần kíp hơn lập máy tinh hảo. Phàm máy tinh hảo thì phải dùng mia cho thiết nhiều, tinh theo đó mà làm ra đường và những người chuyên đập bộ bạc triệu vào trong lò máy đập đường thì phải chế tạo cho nhiều mới có thể hưởng huê lợi chút đỉnh.

Theo vấn đề này thì phải nên biết kiếm ra mia cùng chăng, nhưng người chủ nhà máy tương lai có lòng tung hay là không lung tung. Người thì nói như vậy :

« Chúng ta sẽ mua mia của người nông phu Annam mà trả giá cho xứng đáng. Họ sẽ rất bằng lòng chỗ đến tại nhà máy chúng ta còn hơn là bán rẽ cho Các chủ. »

Kẻ khác lại nói tin lấy người Annam thì phải mắc, bởi vì họ chưa có thói quen, giao hàng đúng kỳ, chỗ đến nhiều ít, vậy thợ hay là phải cho họ lãnh tiền trước như Các chủ đã làm. Phòng như đem đến đúng kỳ không trả thì cũng đem mia trông không đáng tới và huê lợi một mẫu chẳng đáng bao nhiêu. Thà là chúng ta trồng lấy mia xung quanh nhà máy như vậy chúng ta có đỡ dùng cần kíp chắc chắn và nữa lại tốt hơn là phải cần chờ ở ngoại quốc đem về giá tiền cũng gần như người nông phu bốn quốc mới mẫu huê lợi nhiều hơn, và một ngàn mẫu thì bằng hai ngàn mẫu của người Annam trồng. »

Hại lẽ trên đây đều có chỗ nhầm. Nhưng mà hại lẽ đều khó thì hành động. Người Annam còn háy chưa mấy thông thuộc quyền lợi mình đang đem nhau trồng mia cho nhiều mà bán cho nhà máy. Nhứt là chưa có thói quen giao hàng đúng kỳ và ai lại chẳng biết tính phí thường của người Nam-kỳ. Các chủ tập theo thói quen ầy rất hay. Mua từng mớ ít ít.

Bằng như người này không sẵn bán thì người khác cũng sẵn, có cần kíp gì đâu. Nhưng mà phong như lâu ngày và kiên tâm mà người chủ nhà máy Langsa làm cho người trồng mia Annam dần dần trở nên đứng đắn. Thì mua mia cách nào? Mua cần hay là tùy theo chất đường nhiều ít? Mua cần thì người chủ nhà máy hay người trồng lỏ, hay là Annam đủ sức lạnh lợi đáng trồng và bán mia nặng cần mà ít chất đường và đáng lợi hơn; hay là cho họ bán mia không đáng nặng mà chất đường nhiều hơn thì người nhà máy lợi. Tinh theo cách nào thì một nhà máy hẳn hỏi đều chẳng có thể nào làm như Các chủ mà mua mia từng xe, từng thùng vuông và không cần lường chi hết.

Bởi vậy cho nên lò lớn đập đường một vài năm và làm hư hại hết thầy máy lò đường nhỏ Annam xung quanh mình rồi lại phải kiếm không đủ mia mà mua.

Bằng như người nghiệp chủ Annam lối thời trong thời quen lâu đời sanh lợi chẳng bao nhiêu, dần dần họ bớt trồng và cũng e khi không trồng nữa.

Người ruộng rẫy Annam cũng như người ruộng rẫy Langsa, ưa làm theo ý mình và phải lâu ngày chầy thang mới đành cho cái lương một món. Nghề đập đường trong Nam-kỳ hễ lập thành lò lớn thì sẽ cải lương nhiều lắm và chung qui thì lợi chung đáng nhiều. Nhưng mà lợi nhân tiền cho

người trồng trực bốn quốc thấy chẳng đáng bao lắm hồng có biểu họ đổi thời quen cho đáng.

Người này lại trả lời rằng : « Vay thời chúng ta tự trồng lấy mia. Phải dùng nhiều vốn hơn, nhưng ít nữa ta phải làm cho chắc đáng. »

Nhưng vậy mà còn một điều khó này : khó kiếm nhân công và nhơn công cho thành thạo. Người thợ canh nóng Annam chẳng phải vui lòng lo công việc cần mẫn, trả tiền bao nhiêu mặc dầu mà chú thợ nhơn công cũng đánh làm với một người trồng mia Annam và giá rẽ chứ không chịu làm với người Langsa mà giá tiền công mắt. Người Annam trả rẽ mà cũng chẳng bó buộc lắm. Họ hiểu rõ một hai khi đến làm trẻ và nhơn dịp có lẽ gì trong nhà hay là mới phát tiền thì cũng cho nghé.

Và lại người thợ trong rẫy ai ai cũng có một miếng đất nhỏ để mà trồng tía, và trong lúc cấy hái thì chịu đi làm xa nhà : đều đó làm cho họ đổi tri. Một số trồng mia lớn thì phải nhiều thợ thầy mà trồng kỹ càng theo cách kim thời, chừng nào thì lại phải dùng nhiều chừng này. Cũng có phương dùng cây thế cuộc mà cây e đứng cây máy cũng đáng, nhưng hầy còn nhiều cách phải làm bằng tay mới đáng mà thôi. Bằng như số cu-li làm chẳng đáng thường thì mia phải hư hại, huê lợi phải kém sút, vậy mà hễ khi nào tiền tồn phi lớn bao nhiêu thì huê lợi

phải nhiều bấy nhiêu mới làm xong việc. Trong lúc này những kẻ lập công-ty lớn mà dựng lò máy đập đường thì họ đã tiền liệu những điều tới nói đây và muốn làm cho xong thì họ định đem cu-li bên Java qua. Sự thiếu nhơn công trong Nam-kỳ mà người trồng cao-su phải chờ dân Trung-kỳ, Bắc-kỳ vào. Cũng đủ rõ thấy chỗ cu-li Java qua là phải. Đất Nam-kỳ còn đầy hoang nhơn biết bao nhiêu, mà chúng ta phòng tưởng đến xướng lên — ít nữa là trước vài mươi năm — mà nghich luận với nhơn công đem vào xứ.

Nhưng mà nhơn công ngoại quốc mắc làm thì hóa ra một gánh nặng cho nhà máy đập đường theo kiểu Âu-châu.

Tuy nhiều điều khó khăn như vậy cũng chẳng đủ làm cho những người xướng lập chương-trình ích lợi ngã lòng và muốn để thì phải nhớ chánh-phủ kiểm đất, cho tha thuế, chỗ dân máy nhập cảng và bảo bọc cho vltra sở nguyên, mà có một cách đáng cần hơn hết là tức thì thiết lập một số thiết nghiệm nghiệp cứu canh nông kỹ nghệ không tiền và ần hành cho thường đều thành hiệu của các công cuộc ầy.

Các nghề chế tạo thực vật trong cối Đòng-dương

(Les Industries alimentaires en Indochine)

Trích lục trong cuốn « Ressources de l'Indochine » của ông Henri Brenier Giám-đốc số Canh-nông, và Thương-mại.

Các nghề này thì đại ước duy có mười nhà máy lúa gạo lớn tại Cholôn trong năm 1913, mà toàn thị là của người Thanh-Khách, trừ ra có hai nhà thì phần nhiều hơn là của người Allemands (trong hãng Speidel), tuy là hai nhà hai công-ty thì cũng đều có phần hùn người Đại-pháp, và theo phép thì là như công-ty người Đại-pháp, bởi vì chánh hãng cùng hội sở cũng đều ở tại Nam-kỳ, là thuộc địa Đại-pháp. Trong 24 giờ thì 10 nhà máy ầy xay hết chừng 500 cho tới 1.200 đôn lúa. Cũng có một máy xay nhỏ, vốn của người Annam, tại Mytho, xay ít ít.

Nhiều phen cũng đã có lập thử nhà máy xay tại xứ theo chằm ruộng rất phi nhiều phía tây trong Lục-tinh, chuyên dụng ngân bản của người bốn-quốc, mà cũng thấy đều không thành tựu. Người Thanh-Khách mà lần lược được người canh chường Annam nghĩ

Thuốc điều hiệu CANON



BAO-XANH Đà ngon mà lại rẻ tiền

(4) Fenilleton du 25 Juillet 1917. N° 491

TRUYỆN Người Thám-hiêm

NƯỚC CHÂN-CHẤT

Của ông Bả-lạp-Mông nước Mỹ soạn. L. T. L. dịch sách lần ra.

(Tiếp theo)

Đang suy trước nghĩ sau, thình lình xe đã tới nơi, tôi vội vàng nhảy xuống, xô cửa vào, thì thấy những đồ bày biện trong nhà, rất thực phong-lưu, không phải bực tầm-lường có tiếng mà sấm được. Tôi toan lên tiếng hỏi, thì Gia-quản trong nhà vừa ra, hai anh em bắt tay nhau, mừng rỡ xiết bao, cười giã ra khóc. Kể nghe thấy Gia-quản mất một con mắt, và cắt một ngón tay, vội vàng hỏi, thì Gia-quản thuật lại rằng : Phải vậy mà thôi sao? Nè chơn tôi cũng cắt nửa đây anh nè!

Tôi dơn chơn lấy tay vò vào chơn anh mà nói rằng : — Bả biết chữa chưa; tự rầy còn liều mạng thế nữa thôi?

Gia-quản cười đáp lại rằng :

— Ai mà chịu chữa? Tiều-đệ còn muốn ngoa-du khắp thế-giới nữa!

Đang nói chuyện, thì rượu đã đem ra, tôi vội muốn nghe chuyện anh, nên lại hỏi luôn rằng :

— Chớ ngờ-huynh làm sao mà đến nơi tăng-tật như vậy? Hay là người nước Chấn-chất nò ăn thịt người chăng?

Gia-quản cười đáp lại rằng :

— Chuyện này nói ra, kể trót ngày cũng chưa hết. Tiều-đệ có cuốn nhựt-ký ngặt đã bán đứt cho một nhà báo kia, một muốn đóng bạc, giả còn thì xin tặng cho ngờ-huynh coi. Mai đây có nhà Thương-nghiệp hội-quản định rước tiều-đệ đến điện-thuyết những việc đã trải qua. Vậy bữa nay ta nên nghĩ ngơi đường sức, đừng mai ta cùng nhau lại nhà hội, ngờ-huynh nghe đó, cũng chẳng khác như nói chuy:n bây giờ.

Tôi nghe lời không dám hỏi lại, chỉ đem những việc tự hỏi được thôi anh, và ở nhà tôi đoán cái giấy thép, nói sơ qua cho anh nghe mà thôi.

Cơm nước đầu đầy rồi, Gia-quản kêu

bồi sửa soạn một cái phòng riêng cho tôi đi nghỉ, đèn chỏ nào cũng thấy những đồ bày biện rất mực phong-lưu, nhà đại-phủ-gia cũng không bằng, nên tôi lấy làm lạ, hỏi nhỏ lại tên bồi đó rằng :

— Gia-tiên-sanh là một người khách ở tạm đây, mà sao sắm những đồ trang hoàng đay vậy?

Tên bồi đó nói :

— Dạ bẩm thầy! Thầy tới ở đây, phàm những tiền nhà cửa, ăn uống, quần áo, ngựa xe, đều về phần chương-hội phải cung cấp. Chớ không thì nhà đại-phủ-gia nào mà sắm nổi những đồ này? Huông chỉ Gia-tiên-sanh là một người khách lạ mới tới đây.

Lúc ầy tôi mới rõ Gia-quản là một người có trọng-vọng ở Luân-đôn. Bèn hỏi lại tên bồi đó rằng :

— Chớ Gia-tiên-sanh tôi đây đã bao lâu?

— Dạ mới 9 bữa rày.

— Còn chủ lại ở bởi đây mấy bữa nay?

— Dạ cũng 9 bữa.

Tôi nghĩ riêng trong bụng rằng : Thăng này ở đây đã 9 bữa rày, chắc là nó cũng hiểu chuyện đại-khải của Gia-quản với mọi người, nên tôi hỏi nó, thì nó trả lời rằng :

— Dạ bẩm thầy! Xin thầy tha lỗi. Vì phòng đây với phòng thầy tôi bên kia, cách nhau có một tấm ván mỏng, sự nói chuyện đến những chỗ tức cười, động tiếng lớn, làm mất giấc ngủ ngon của thầy tôi chẳng, thì mai sớm thiết hại mất sự công ích nhiều quá.

(Sau sẽ tiếp theo)

KINH KHẢI

Mục « Tiều thuyết annam » nay xin đình ít kỳ, sau sẽ tiếp theo.

ngày cũng đã quá mạnh, mà lại còn gia thêm người khách có tư huê biết thế ngày tháng trong việc buôn bán (Vả lại sự ngay thẳng ấy đã mất hết nhiều, cũng như bên Trung-quốc vậy), nhưng mà bây giờ thì người Annam không có dạng như vậy. Mà cũng còn hai điều lần hơn nữa, một điều là xuất tại tự nhiên và một điều là tập một đảng, thì đầu là về phần người Thanh-Khách: Thanh-Khách vẫn nó thông thuộc thì các phía Nam bên Trung-quốc, là nơi các việc mua bán lúa gạo của Đông-dương, lại thêm tại đó thì chúng nó dễ bề giao thiệp; Chúng nó bao quát hết cả việc vận tải theo đường sông trong Nam-kỳ. Nhưng mà đảng như vậy là chắc chúng nó đã phải (tôi phi hết nhiều, cho nên chẳng khá nhờ lòng mà trông cậy người Annam, xưa nay chưa hề gặp dịp mà cứ đó mấy cuộc Thanh-Khách đã quá nhiên chiếm đoạt, chung qui lại rồi cũng phải tập dữ dần thành một có trị lý tại. Trong miệt vườn phía Tây cũng có một ít người hèn-quốc làm ruộng lớn chẳng thiếu chi bạc.

Cũng nên trích chỉ ra cho biết có một người Đại-pháp làm ruộng trong miệt ấy, tên là ông Gressier, thiết có chi caug đăm khởi đầu lập một xã mấy xã kim thời, vốn Đại-pháp lập ra. Nhưng mà phải nói lại rằng lúa gạo Bắc-kỳ xuất cảng đủ thuế thì chưa hề quá 258.000 đôn (1908), mà rồi lại là xuất 101.000 đôn trong năm 1913. Miệt trung-châu sông Nhì-là, là chiêm giá sác, thì nay đã thành đất tã cá, mà mặc dân số đông đặc cho nên không có dư mà xuất cảng, đầu năm đã là phải làm sào sào cho mua màng cho thường dùng phụng bả hồ cho khỏi lụt, và khéo thì thủy đường nông nhiều cách, như là khai thông cho sứt nước, mà cũng chẳng nên chuyên như, trong các nơi thấp thỏm; đầu thủy hiểm nơi các chỗ cỏ cao. Trong Nam-kỳ có cuộc đấu khác hết. Nói đi nói lại cho thấy cũng chẳng năm, là còn nữa phần trừu trừu châu sông 1800.000 mẫu có thể mà làm thành điền, tuy là nạn đó về phía rào nước các đống chằm cũng phải thủy tích như việc dẫn nước, mà lại rất gay hơn nhiều, là vì tại mua theo gió mưa có mực thường.

(Còn nữa)

BUỔI NHÓM
Lập hội kêu là Syndicat de la Presse indigène
(21 juillet 1917)

Đúng giờ, các vị annam báo quốc ngữ và các vị giúp việc của báo langsa tụ tập tại nhà hội Khuyến-học môn bài số 2 đường Poulou-condore. Có hai người langsa hiện diện là ông Schneider chủ-nhơn tờ Luc-linh-tân-văn và tờ Gazette de Cochinchine, ông Canavaggio chủ-nhơn tờ Nông-cổ-min-dâm.

Trước hết thì bàn chọn một người trong hai ông Langsa để tọa chủ buổi nhóm này một thời.

Thầy Trần-văn-Chim đứng lên hỏi phải bỏ tham hay là đưa tay lên mà tự đồng thuận là đủ. Thì ông huyện của là đồng lý Nam-trung-nhật-báo nói vì chọn tọa chủ người tọa chủ buổi nhóm này thì mọi người giờ tay lên làm đầu là đủ không cần bỏ tham.

Ông Huyện bên xuống tên ông Canavaggio, ông Schneider nói tiếp theo rằng ông Canavaggio nên nhậm chức ấy vì ngài là một vị chủ-nhơn liêu-thành ở xứ này. Ai này nghe cũng đồng ưng chọn ông Canavaggio. Xong đoạn ông này lại tọa chủ nơi ghế giữa. Ông huyện của đồng lý tờ báo Nam-trung-nhật-báo đứng lên xin ông Hội-trưởng cho phép ông Nguyễn-tử-Thức Chánh-chủ-bút tờ Nam-trung nhật có một bài diễn-thuyết. Thì ông Hội-trưởng đành cho. Ông Nguyễn-tử-Thức bèn đọc hai ý như vậy:

CHƯ TÔN VÀ BẠN BÌNH BÚT
BẢO-CHƯƠNG

Nay tôi xin phép Chư-tôn và mấy thầy mà tôi những lời ao ước của tôi cùng liệt vị đồng nghiệp bình bút chúng tôi tại đây.

Hết mấy thầy nay Thành-phố Saigon, lập các nhà hội Khuyến-văn này, là một cái thành tâm lớn cho quần chúng dân-đoàn cõi Việt.

Tôi xin Chư-tôn hiệp cùng tôi mà cảm ơn ông Bùi-quang-Chiêu là Hội-trưởng, và các Hội-niên sống lòng quảng đại vui cho chúng ta nhóm tại nhà hội này ngày hôm nay, thật rất hợp nghĩa, rất hợp thể, rất vui lòng cho tôi tôi trần, những tôn-chỉ nào của chúng ta phải cần cấp mà mới mang, những công-nghệ nào của bạn đồng-bang phải khai-hóa.

Nay tôi lại mừng gặp gỡ liệt vị bình-bút sử-quân vui lòng mà nhóm trong nhà hội Khuyến-văn xứng đáng này, trước là tôi trông cậy một lời chỉ giáo của các bậc cao-minh, sau chúng tôi sẽ định thì đây phải cần trong phương châm thế nào, cho đáng càng ngày càng tốt ích cho bạn đồng-bang, càng thêm tinh đoàn-thể cho các nhà sử-quân.

Vấn đề quốc-dân chúng ta lúc này có 25 năm xưa thập bội.

Vấn này tôi xin là cùng bạn đồng-nghiệp, thưa phở ý rằng: bạn đồng-bang chúng ta ngày nay là ngày xử trong cuộc rất may mắn mà trong lại sẽ đang hưởng phúc đời đời chăng hết.

Là vì gần ba năm nay bên Mâu-Quốc là nhọc nhằn những việc binh cách, cả dân-đoàn đều rút gươm hăm hời phời, gan trái mặt rạ mà đuyết trừ loài cường bạo hung tàn, ấy là rồi cho Mâu-Quốc là mặc binh vực đều công nghĩa ngoài chốn xa trường, mà thật việc kinh tế lý-tại nơi trường thương-mại, cho đến mỗi lời ông-cổ-bên miền Việt-đông này cũng phải đình trệ.

Nhưng chúng ta hãy còn một điều may mắn là: Bối Nhà-nước có việc binh cách làm vậy mà gia bản tri hiệu-tử, quốc lịch trung-tâm.

Đặng đến quốc-dân ta nhiều trang anh hùng nghĩa sĩ binh đều công-ly cùng Mâu-Quốc, đặng thân bách chiến với loài cường bạo, huyết nhượng chính bạo, về chai yếm mà má chẳng vùi lòng nhậy mắt đó, một là: quyết đến ơn giáo dục, hai là: tôi cái mặt trắng thanh nghĩa sĩ mà đến bồi cùng nhà-nước còn muôn một, hẳn trông nom hưởng nghĩa cộng hòa sau khi bách chiến. Đó là trước về việc công sự hưởng lợi của chúng ta.

Chúng ta thật nhơn good mà câu chích cho Mâu-Quốc ta mau kéo cờ tổ-bộ, ngày các khai-triêu mà đặng ca cuộc công-hoa cảnh tượng.

Vấn đề Nam-trung ta Chánh-phủ rộng ơn cho phép thiết báo-chương đến nay lần đầu đã đặng 7 nhà báo quốc-ngữ rồi, song mỗi quán hãy còn lo phần riêng của mình, chứ chưa hề thấy có đầu-đoàn-thể cùng nhau cho đặng trước thông đồng đều ích lợi cho báo quán, sau là học đòi cho rành cái trách-nhiệm của người soạn báo, hẳn đứng ban đồng-bang ta nhờ cuộc quảng khai dân trí.

Hiện nay quyền lợi báo quán quốc-ngữ mà đối với báo quán Langsa thì sự công ích ngọn ngọn 10 phần chưa có một, thật lý làm buồn phần chức trách của chúng ta. Cho nên chúng ta cũng nên với mấy vị Chủ-nhơn Langsa vui lòng mà vào một hội với chúng ta ngõ hầu thông công mà cải lương cho thiết nghiệp.

Kêu là tờ báo chữ quốc-ngữ, thì chúng ta đã rõ biết lợi nơi đó là lợi cộng thể của nước Nam ta, nếu muốn có động cho dân Annam ta được theo đường văn-hóa của Mâu-Quốc, thì chúng ta phải nói thì tiếng nào trước cho bạn đồng-ban ta mau nghe để hiểu? Tiếng phải đem lời cộng thể của ta mà thức tỉnh người Annam ta, ấy mới gọi là: đồng hình tương ứng, đồng khí tương cảm văn vân.

Song mà sự công kỳ, thì lời nói của Annam ta lấy làm cũng hợp quả mĩa không đủ lời mà tỏ về trong báo-chương, để vậy mà quốc-dân chúng ta đã thêm nhậm những lợi càng dần, của Trung-hoa mà nay đã thành ra tiếng thối của nước Nam ta rồi.

Cho nên nay chúng ta viết báo chữ quốc-ngữ, như muốn nói đến chi cho các văn-chương đạo-nghĩa, thì đều mượn chữ Tàu xen vào làm càng lãnh, thế phải vậy.

Tôi sẵn nghĩ rằng: bấy lâu cái Báo-quân

những mảng ai lo phần này, chứ chưa đặng thể lợi mà nghiêm cứu sự ích lợi chung Chánh-phủ với dân-đoàn.

Chỉ như ngày nay xứ Nam-Trung ta đã đặng 7 tờ báo quốc-ngữ.

1 là Nông-Cổ-Min-Phạm, 2 là Nhật-báo-Tinh, 3 là Luc-linh-Tân-văn, 4 là Nam-Kỳ địa-Phận, 5 là Công-luân-Báo, 6 là An-hà-Nhật-Báo, 7 là Nam-Trung-Nhật-Báo.

Đó là thấy lòng gia của nhà-Nước muốn mở mang cho dân Nam-Kỳ ta là đường nào. Xưa 7 nhà báo quốc-ngữ này, đồng ý kiến mà đoàn thể tại cùng nhau, lập một hội Báo-chương, thì tôi tưởng báo quốc-ngữ sẽ lần lần công tâm việc công-ích, hẳn cho quốc-dân ta khai hóa mà mở nghĩa dân tinh càng dần-ph.

Vấn đề Báo-chương mà đặng thông thân phần chức trách của mình, hiệp thể lợi mà khai hóa cho quốc-dân thì nghĩa Chánh-phủ dần dần càng thêm nhậm, càng vậy, phần, đường thì hòa lại càng sâu tiến, thì cây viết của nhà Nhật-báo qui biết đường nào.

1 lời sấm ước của tôi đây xin Chư Tôn nghiêm cứu lại, chọn một hội Phó-Viên tạm đặng lo lập điều lệ và phép tắc, ngõ hầu cho hội Báo-chương quốc-ngữ được bền vững lâu dài.

Tôi xin cùng chư tôn mà chúc tụng Đại-Pháp vạn tuế!
Đông-dương vạn tuế!
Nam-Kỳ vạn tuế!
Chư Khuyến-học hội hưng vượng.
Chư-Báo-quân tấn phát.

NGUYỄN-TỬ-THỨC

Khi ông Nguyễn-tử-Thức dứt lời, ông Huyện-Cửa mới đứng dậy hỏi các người hiện diện có thuận một ý như ông Tử-Thức nói đến đó chăng, hay hoặc có ai muốn luận thêm đôi điều chi thì nên phần trần lên.

Ông Schneider bên xin ông Huyện-Cửa phiên dịch tên bài diễn-thuyết của ông Nguyễn-tử-Thức cho Ngai rõ hết ý mới sẽ lập ra đó. Thì ông Huyện-Cửa dịch ngay ra chữ Langsa cho ông Schneider nghe.

Ông Schneider nghe rồi mới hỏi ông Huyện-Cửa và ông Canavaggio cái mục-dịch hội sự thế nào; thì hai ông nói lập hội để bình quyền lợi của báo chương quốc-ngữ, thì ông Schneider nghĩ nghĩa lý tiếng Syndicat de la presse (hội báo giới) là làm sao, và ông phân biệt ra nhiều thứ hội ranh rẽ khác nhau, cho khỏi sự xô bồ xô bộn. Ông Schneider nói có hai hội thì Báo giới, một thì gọi là Syndicat de la Presse là hội các chủ-nhơn báo, chương và các chủ bút kết liên nhau để mà ngăn hội mô-pháp cản kíp trong việc cái tranh về chính sự, còn hội báo giới thì hội gọi là Syndicat professionnel là hội những người làm công như là các vị bình-bút, thơ ký và các chức việc khác để mà bình vực nhau trong cái quyền lợi tự nghiệp tự sự mà thôi.

Đặng ông Schneider có cái lễ với ông Canavaggio và ông huyện Cửa hỏi đôi lời về sự phải lập hội theo cái nghĩa nào cho trúng với cái mục-dịch hội sẽ lập ra.

Rồi cuộc thì cả thầy người có mặt thì lập hội theo cái nghĩa thì thì là Syndicat professionnel như ông Schneider nói hôm này.

Nhưng kỳ nhóm này chưa có quyết định sự gì được, vì các chức-sư cả Báo táy và báo Quốc-ngữ, chưa thấu hiểu những mục-dịch và điều lệ của hội-báo giới là làm sao nên còn phải gửi điều lệ cho mọi người suy xét đã, lại kiểm diện một vài ông lấy chủ-nhơn báo quốc-ngữ.

Vấn đề Hội-trưởng dạy định nhóm đến 8 bữa sẽ hội lại. Cả hội đồng ưng ông Hội-trưởng bèn chỉ một vị có mặt là M. Phung hoàng-Sang làm thư ký, đặt tờ kiết chúng về một nhóm này, ai nấy cũng ưng. Chư vị có mặt bữa nhóm này là:

- Nông Cổ Minh Đam**
- M.M. Canavaggio chủ-nhơn.
- Nguyễn-chanh-Sái.
- Trương-minh-Biến.
- Lục Tinh Tân Văn**
- M.M. Schneider chủ-nhơn.
- Trần-nân-Chim.
- Đenias Hòa.
- Lê-Dức.
- Ng-v-Chỏi.
- Lê-hữ-Đề.
- Monteur des Provinces**
- M.M. Xuân và Phức.
- Nam Kỳ Địa Phận**
- Vàng mắt
- Công Luận Báo**
- M.M. Nguyễn-kim-Dịch, vàng mắt.
- Lê-Sum.
- Lê-hoàng-Mưu.

- Nam Trung Nhật Báo**
- M.M. Huyền Cửa.
- Nguyễn-tử-Thức.
- Phung-hoàng-Sang.
- Tích.
- An Hà Nhật Báo**
- M. Lê-trung-Thu
- l'Opinion**
- M.M. Nho, Trần-vinh-đít Tài.
- Courrier Saigonnais**
- M.M. Thanh.
- Dương.
- 2 Vị vàng mắt.
- Bulletin Financier**
- M.M. Thong.
- Thương.
- Gazette de Cochinchine**
- M.M. Philippe Danh.
- Trần-vinh-đít Tài.
- Trần-ngọc-Xuân, vàng mắt.

VỀ VIỆC AN HỌC CHUẨN
CẤP CHỖ HỌC TRÒ

Quan quyền Nguyễn-soái Nam-kỳ, Tuân y Chỉ-đụ ngày 20 octobre 1911, định quyền hạn Hội đồng-soái Nam-kỳ và các Khâm-sứ trông coi Đông-dương;

Chiếu y lời nghị ngày 15 mars 1914, định thể-lệ chuẩn cấp tiền an học cho học trò già tay;

Chiếu y lời nghị ngày 13 janvier 1917, ấn cứ một hội đồng lãnh phong nghĩ thể-lệ về việc cấp tiền an học cho học trò hèn-quốc.

Chiếu y lời hội đồng ấy thanh tự,

NGHỊ ĐỊNH

Điều thứ nhất. — Chuẩn cho lấy tiền chi xuất quản hạt mà từ cấp tron phần hay là phần nhà phần tiền an học cho sĩ tử bần-cước bực sở học đương hay là thi đặng, nguyên đã định rồi hay hoặc là phải nghị định trong coi Đông-dương, và sở học đương đặng cũng thì đặng bên Đại-pháp.

Điều thứ 2. — Đặng cấp tiền an học:

1. Về trường sở học đương đặng (trai và gái);
2. Trường thì học con trai, vì giap (tư) lớp 8 cho đến lớp 3, và trường thì học con gái, bởi thì như (tư) lớp chót đến mãn lớp năm thứ 3;
3. Về trường thì học con trai (vì) sĩ tử lớp nhì đến lớp triết học hay toán học; và về trường con gái (vì) sĩ tử lớp năm thì từ đến lớp năm thứ 6;
4. Về trường bà công bà nghệ.

Điều thứ 4. — Sĩ tử muốn mong ơn cấp phát tiền an học bên Đại-pháp phải đi học, các trường sở học về Nhà-nước, thuộc về các tỉnh hay là các làng, còn các thuộc địa trong các xứ như báo hộ phải đi học các trường quan lập mới đặng mà thôi. Cũng có cách ngoại gia ấn cho những học trò bên Đại-pháp thuộc về các trường công nghệ tự không phải của giáo đàng, mà có Tổng-thống Toàn-quyền danh lý mà đi học.

Điều thứ 5. — Số tiền từ cấp thì định ước chừng theo theo bản giá nhà trường của học trò đi học. Còn tiền thì có đon phát ngay cho các trường.

KHOẢN THỨ II

Thẻ lệ phải tuân cho đặng như từ cấp khảo hạch học lực.

Điều thứ 6. — Những con nit, hoặc trai hoặc gái, cha mẹ có khai sinh hay là có nhin, mà đặng đủ theo thể lệ như sau này thì mới được nhờ có từ cấp tron phần hay là một phần là:

1. Phải là đồng giống Annam hay là Minh-hương.
2. Cho đặng ít nữa là 12 tuổi mà có cao

Thuốc gói chữa vắn hiệu GLOBE

AI AI CÙNG VA VÍ NÓ THƠM ĐIỀU



Có một mình hãng Denis Frères trữ thuốc này mà thôi.

tay là 18 năm xin 3
3: Phải điều trừ 4
4: Bằng pháp thì kiến có gi
Điều trừ thi chi m
lịch của t
Trợ gia a) Lý l
b) T
đường ở chủ (Th
thi ph
a) Lý l
b) S
c) H
d) Khai
trợ cấp
Như n
biên ph
a) N
b) S
nap
c) M
caj tổng
d) Gi
Điều tr
hỏi nh
khỏi c
Người q
mình h
trang v
đời.
Điều tr
tiền tr
phần l
bằng:
1) - P
báo ch
Đại-ph
phép:
2) - P
Đại-ph
thể lệ
Điều tr
học th
hạch.
Như c
Đại-ph
số đ
nông
và bang
nghiệp
tổ tư
sự-ph
Han tu
thứ b
sau này
Phải đ
xuống
trong n
16 tu
ngay m
Điều tr
học ch
học h
nghệ p
và phải
1) Con
trông
đười 1
trường
phần c
2) - P
phải c
3) - N
phải th
Điều tr
hạch m
hạch c
học c
nhưng
trên đ
Nam-k
đầy đ
Đức tr
Điều tr
cấp an
khảo h
định tr
18 mars
từ cấp
vấn và
từ cấp
tuần h
25, 26,

tay là 18 tuổi kể từ ngày mồng 1 octobre năm xin tiền từ cấp;

3- Phải có đủ sức học như đã định nơi điều thứ 9 và thứ 11 trong lời nghị này;

4- Bằng xin tiền từ cấp ăn học bậc Đại-pháp thì phải có bằng thạc sĩ không kiến có giấy chứng lương y theo đủ phép.

Điều thứ 7. - Xin tiền từ cấp ăn học thì cha mẹ hoặc người nuôi dưỡng phải có quan chủ tịch nhân thiện, mà ở Saigon, Cholon thì phải qua Đốc-lý sở tại.

Tờ gia trưởng đứng khai cho rõ

a) Lý lịch về họ đời của mình;

b) Tên họ các con trên mình phải nuôi dưỡng ở tỉnh thì tờ khai này phải có quan chủ tịch nhân thiện, mà ở Saigon, Cholon thì phải qua Đốc-lý sở tại.

b) Sổ bằng lương.

c) Huê lợi ngoài bằng lương.

d) Khai những phần tiền từ cấp hay là tờ cấp tiền đã mồng nhờ cho con ăn học.

Như người gia trưởng không làm việc quan, thì phải có tờ kê khai số quan tham-biên phê chứng mà chỉ rõ:

a) Nghề nghiệp của mình;

b) Số tiền công các sắc thuế mình tho nạp;

c) Tờ kê khai số huê lợi của mình có các tổng nhân thiện;

d) Giấy lãnh lương của làng cấp chiếu.

Điều thứ 8. - Những người đứng chiếu họ nào có xin tiền từ cấp ăn học cho trẻ mình chiếu họ thì phải lập bằng khai sanh, khai công trạng và sự sản của cha mẹ nó.

Người có pháp, đã phải khai sự của mình hiện tại, mà cũng phải khai công trạng và sự nghiệp của chồng lúc mới qua đời.

Điều thứ 9. - Học lực của trẻ muốn xin tiền từ cấp ăn học trọn phần hay là một phần để phải lý các việc sau này làm bằng:

1^o - Phải trình bằng cấp hay là giấy bảo chứng đã kê ra trên đây, hoặc bèn Đại-pháp hay hoặc là bèn Đông-dương ban phép;

2^o - Phải có chữ khảo hạch hoặc bèn Đại-pháp, hoặc bèn Đông-dương y theo thể lệ định ra sau.

Sơ học Thượng đẳng

Điều thứ 10. - Về phần tiền từ cấp ăn học thượng đẳng thì không có định lệ khảo hạch.

Như có giấy bảo chứng sơ học (theo bực Đại-pháp) hay là sơ học Pháp-việt phân số bằng 60 phần 100 từ hạn cho đăng nhờ tiền từ cấp ăn học theo bực sơ học, và bằng cấp sơ học là bằng cấp tốt nghiệp thì đủ đăng phân số 60 phần trăm từ hạn đăng mà nhờ tiền ăn học trường sư-phạm, thì cũng đủ bằng cơ học lực.

Hạn tuổi học trẻ xin tiền từ cấp ăn học theo bực sơ học thượng đẳng định như sau này:

Phải bằng 12 tuổi sắp lên và 15 tuổi sắp xuống trước ngày mồng một octobre nơi trong năm, về bực sơ học thượng đẳng: 16 tuổi sắp lên, 18 tuổi sắp xuống trước ngày một octobre về việc học sư-phạm.

Học công nghệ

Điều thứ 11. - Về phần tiền từ cấp ăn học công nghệ thì không có định lệ phải hạch. Học trẻ xin tiền từ cấp ăn học công nghệ phải khai xin mà ăn học trường nào và phải đủ lệ như sau này:

1^o Còn ở trong hạn tuổi đã định cho vào trường ấy, mà hạn lệ đó cũng không bằng dưới 12 tuổi và trên 16 tuổi, nếu mà lệ trường phải học ba năm, bằng như hai năm thì không bằng trên 17 tuổi;

2^o - Phải có bằng cấp lệ trường buộc phải có mới cho vào;

3^o - Như có lệ phải thi mà vô trường, thì phải thi cho đậu.

Điều thứ 12. - Bởi vì có nhiều cách khảo hạch mà cho vô trường, và ngày giờ khảo hạch cũng khác nhau, cho nên tiền ăn học công nghệ cũng có từ cấp tam cho những học trẻ nào dùng hai thể lệ đầu nói trên điều trước đây; tiền ấy thì trong Nam-kỳ chứng nào có giấy hữu ty quân đốc trường mình lựa chứng rằng học trẻ ấy đã như định cho nhập trường.

Thứ học

Điều thứ 13. - Những học trẻ xin tiền từ cấp ăn học theo bực thứ học đều phải chịu khảo hạch y theo chương trình và thể lệ định trong lời nghị quan Toàn-quyền ngày 18 mars 1911, về việc qui định chuẩn tiền từ cấp và tờ cấp ăn học.

Ấy vậy những người bản quốc xin tiền từ cấp ăn học về bực thứ học đều phải tuân hành theo các điều 19, 20, 21, 22, 23, 24, 25, 26, 27, 28, 30, 31, 32, 33, và 34, trong lời

ngợi ngày 18 mars 1911, về việc định ngày thì trích cử giám khảo, chia học trẻ ra từ lớp đầu tiên theo tuổi, theo môn thi, và theo cách cho phân điểm bài thi viết cùng hạch miêng, trong ấy cũng có bài thi tiếng ngoại quốc đứng trong thi.

Điều thứ 14. - Đăng miêng khảo hạch: về lớp thứ nhất và thứ ba thì là những học trẻ dưới mười bốn tuổi kể từ ngày 1 octobre và lại có giấy bảo chứng sơ học (theo bực langsa) hay là giấy bảo chứng sơ học Pháp-việt, đã thi bằng phân số 60 phần 100 bực từ trước: từ dưới 17 tuổi từ ngày 1 octobre mà có giấy bảo chứng tốt nghiệp về vi giáp (thứ nhất) thứ học, hay là bằng cấp sơ học.

Đơn xin tiền từ cấp ăn học.

Điều thứ 15. - Đơn xin tiền từ cấp ăn học thì phải gửi cho quan nguyên-soái Nam-kỳ, mỗi năm trước ngày mùng 1 tháng mai. Cha mẹ hay là người chiếu hộ phải trình bản lý lịch trong học trường và lý lịch theo sau này:

1. Tờ sao lục hay là tờ lược biên khai sanh của tên học trẻ;

2. Tờ khai;

a) Xin tiền từ cấp ăn học về bực nào.

(bực sơ học thượng đẳng; bực thứ học vi giáp hay là vi át. lớp thứ nhất hay là thứ nhì; bực học công nghệ.)

b) Tên học trẻ muốn hưởng tiền từ cấp ăn học bèn Đại-pháp hay là bèn Đông-dương;

c) Như xin học công nghệ, thì lựa trường nào mà học và phải định theo chương trình các môn học và thể lệ nhập học nơi trường ấy;

3^o Quyền lý lịch nhà trường của tên học trẻ, mà như không có thời giấy của quan Đốc học trường học sau hết, thì chứng học đến học nào học luật ra làm sao có thì đầu bằng cấp gì không, và từ ấy muốn sao lục sách biên phần thường kỳ hội phát phần thưởng sau hết cũng đăng.

4^o - Những bằng cấp hay là sao lục bằng cấp có hu ty nhân chứng phải nộp thì mới đăng vào trường, hay là phải có thì mới đăng chuẩn miêng khảo hạch tại năng.

Điều thứ 17. - Lý lịch theo gia tộc thì phải có các giấy tờ đã kê ra nơi điều 7 và thứ 8.

Điều thứ 18. - Tiền từ cấp ăn học thì cho hưởng cho đến khi học hoàn thành. Tiền từ cấp một phần lệ cũng có đăng gia hạn cho những học trẻ, nào có công học hay là cha mẹ phải làm lụng suy vi. Như vậy nếu học trẻ nào đăng hưởng tiền ấy mà cuối năm thì tên lớp không bằng phân số 60 phần 100 bực từ từ tiền ăn cấp năm một phải bị truất lại.

Điều thứ 19. - Việc sắp đơn xin theo thứ tự và việc phân cấp tiền ăn học thời giao về phần hội đồng đã nhứt tại Nam-kỳ y theo điều thứ 45 trong lời nghị ngày 18 mars 1911.

Như vậy sẽ có cho dự vào hội đồng ấy một nghị sự quân hạt Annam có quan nguyên soái Nam-kỳ lần trích.

Điều thứ 20. - Không từ cấp cho những con trẻ bản-quốc ăn học theo trường Đại-pháp.

Tại Saigon ngày 11 Juin 1917.

Quan Nguyên-soái Rivet.

Ở đời phải nhờ nhau

(L'Aide mutuelle)

Mạng sống con người khác nào một tấm vải nhiều sợi chỉ dệt xen lộn mà thành ra. Loài người là như cái xác có nhiều phần thân thể. Hễ một phần thân thể nào phải mang thương tích thì cả xác phải chịu đau đớn, cũng một lẽ ấy một người làm dữ hay là làm lành thì việc ấy quang hệ đến kẻ khác và cho mình nữa.

Hết thấy các việc ở đời đều có sự liên lạc nhau, cho nên cần kẻ ở bực thượng lưu hầu kẻ bực hạ lưu, mà làm việc chỉ hoặc lành hoặc dữ thì việc ấy có sanh sự lợi, hoặc sự hại cho cả mọi người.

Trong việc sanh nhai, sự đoàn thể liên kết nhau là đều quang-trọng. Người mà tay không ở chung với xã hội văn-minh thì giàu sang hơn một tên mọi làm chủ cả rừng rậm

móng. Vì người ấy nhờ được vốn chung. Vốn con người trong khi làm việc lợi nào thì không hưởng trọn cái lợi ấy được, cũng phải có một phần lợi về tay kẻ khác mà làm giàu cho xã-hội. Ví dụ một người khản đất đứng cây khai phá đất hoang, làm hoặc làm cho chốn huyền-vũ ra nơi mắt mẽ thanh khi mấy việc ấy chẳng những ích lợi cho người làm mà cũng lợi cho kẻ ở xóm riêng, cả dân một xứ cũng được nhờ về đó. Còn người nọ khai một đường đi cho mình nhờ, đầu sau thì trăm ngàn người cũng

đều hưởng ấy. Kẻ khác nuôi thú vật hữu dụng cho nhiều để bán lấy lợi, người khác mua lại những thú vật ấy làm lợi thêm nữa, như có vi nạo trụy ra luật chi hay của lò tạo hóa, như tìm đăng nghề mới chi, thì cái nghề mới ấy lần lần tràn khắp xã-hội. Ấy vậy trong mọi việc riêng của mỗi người làm hề lợi thì lợi chung, mà hại thì hại chung.

Cái sự lợi thường nó làm cho con người hay liên-kết nhau một đoàn thể cho đăng có sức mạnh mà hưởng cái lợi. Anh mà hiệp sức với em thì mạnh mẽ kiên cố như một cái đồn; vậy nên người ta lập hội trong tế nhau là có ý thêm sức mạnh cho nhau.

Hai người trợ nhau mà làm thì hay hơn một mình bơ vơ, nếu một người luy, có kẻ kia đỡ đậy, còn kẻ một mình hề té xuống không ai đỡ cho người lên nổi, trời lạnh hai người nằm một giường thì phải ấm hơn một người nằm, một sợi giây ít khác hơn ba sợi xe nhau lại.

Bởi ấy đăng Tạo hóa đã cho mỗi người một tài năng khác nhau; người thì giỏi nghề này, kẻ hay về nghiệp khác, mặc kẻ hay mới hiệp tài mà làm ích cho xã-hội, cũng như các thân thể giúp phần xương con người.

Xác không phải trời vũ trụ trợ đàu, bởi ấy các thân thể không nói với cái chum rằng tao không thuộc về mày, vì tao không phải cái tay. Nếu cái xác là con mắt hết, thì chỗ nào làm lộ tai nghe, lỗ mũi ngửi.

Mày, phải chỉ có một phần thân thể mà thôi, thì cái xác làm sao, song Tạo-hóa đệt ra có nhiều thân thể để giúp phần xác, con mắt không lẽ nói với cái tay rằng tao không cần mày nữa, cái đầu cũng không nói với cái chơn rằng chúng bay là đều vô dụng. Song cái phần thân thể nào mạnh mẽ hơn lại càng phải nhờ

phần khác hơn, Tạo-hóa phân định vậy kéo sanh sự bất bình cho xác và các không thân thể được tương y tương y nhau. Ấy vậy vì tài năng riêng mỗi người, thì kẻ mạnh phải nhờ kẻ yếu, vô-tiền non bất thành quân tử. Kẻ lờn phải nhờ kẻ mọn, sự giúp nhau ấy làm cho thân thể khỏi lia nhau.

Ấy vậy khản quan rõ ràng ở đời cần phải giúp nhau mà sống, mà văn-minh, mà tấn bộ.

Đất còn quên cái làm đời, Phờng chi ta chẳng tài bồi lấy nhau.

PAULUS-HOÀ

THÔNG BÁO

(Informations)

ĐÔNG-DƯƠNG

(Indochine française)

Nam-Kỳ

GIẤ BẠC VÀ GIẤ LỬA

Giá bạc kho nhà-nước ... 31. 70
Giá lửa, ta 68 kil. chớ tới nhà máy Chợ-lớn (bao trả lái) : 2510 tới 2 15.

Saigon

Cờ Huê kỳ

Trong năm 1777, ngày 14 juillet, là ngày lập Quốc-kỳ nước Huê-kỳ, thì có mở hội nhòm tại Philadelphia cho đăng như định một cây cờ chung cho 13 nước hiệp chúng-quốc, vậy cờ ấy đã làm có 13 sắc trắng và hồng, lại 1 phần tư là cờ định 13 cái ngôi sao trong vải xanh.

Trước hết có một nhà nước ngoài bang đã chào cờ cờ ấy, số là qua nam sau là ngày 14 février 1778 tàu Huê-kỳ hiệu Ranger vào vịnh Quiberon, thì nhà nước bản sùng chào mừng.

Năm 1775, nước Vermont và Kenuckly đã vào hiệp chúng-quốc thì xin nước Huê-kỳ thêm vào là cờ 2 miêng sọc trắng và 2 cái ngôi sao nữa, rồi đó hễ có xứ nào thêm với thì cờ ấy cũng thêm sao thêm và ngôi sao nữa.

Ngày nay trong là cờ Huê-kỳ đến 48 cái ngôi sao chỉ 48 nước hiệp-chúng.

Rút trong báo Rappel)

Quan Toàn-quyền về Nam-kỳ. - Hôm ngày chửa như 22 juillet 4 giờ rưỡi chiều, quan Toàn-quyền về Sài Gòn chuyển xe 4 giờ.

Xe máy mượn luôn! - Có một chủ con mượn xe máy đã đi thừa/bớt rằng một người anam mượn hai xe máy rồi khừ mất, còn một người nữa là mất đã khai nó đã thấy một cái xe máy ấy ở tại nhà một người anam kia ngụ làng Bình-quê-Tây-Gia-định.



Trò Lố ời! Trò hút thuốc này coi!

Thiệt là ngon và thơm quá! Nó là thuốc BASTOS da!

— M. K. làm việc tại sở Bason cũng bị mất xe máy đêm khai rặng ngày 29 juin tới 4 giờ có người vào nhà ăn cắp cái xe máy của thầy ấy.

Mất bộp da. — Thầy Kỳ nọ ngụ đường Duperré có bộp da đã mất một cái bộp da trong ấy có 21 đồng bạc, 6 ceca có ghi tên, mấy tấm thiệp và giấy thù thân số 7898 năm nay lấy tại Saigon.

Sang đoạt. — Một người lãnh đồ làm ở đường Luro xin thôi việc tội một người nọ đã ăn cắp một cuốn biên lai, và lấy 30 đồng 09c.

— Một người annam quê ở tại Long-hưn Cholon bị tập nữ bị đoạt 20\$00 của người đờn bà bán cao ở đờn ghê đầu me sống Bắc-kinh.

Cơn trở lạc mất. — Một người annam làm công ở Binh-voi-Tây Gia-dinh khai báo rằng con trai và còn nhỏ đi đầu mất từ bữa chúa nhật 8 juillet, nó bán 1 cái áo vải trắng, mà mất hết nửa bên phải tay hừ, quần thì là quần đen mà đã cũ mùa rồi, đầu cạo trọc, nói ngọng.

Giấy giả. — Một người là mặt kia, đã đem đổi giấy bạc giả 20\$00 cho người đờn bà bán quần bên đường hẻm bên nhà-rồng, đờn bà ấy đã bị bắt rồi, mà không bị giam, có lính đang đi gọi tên gian kia.

Kỳ giỡ M. Tiếc Cương phư-điền
Có nhiều vị khán-quan viết hỏi **Bồn quân về chuyện xít Léo** sao tới đó dứt ngan. Bồn quân chẳng biết vì sao mà trả lời. B. q. tưởng có khi ông mắc gia sự buộc ràng chỉ đó, nên chưa kịp tiếp theo. Nếu phải vậy ông chừng chẳng phải vậy. xin ông cho một vài lời động háng. Đa tạ ! Đa tạ !

AI TIN
Bồn quân mới đăng tin bừa ông Lê-vân-Vàng là ông nhai của Mr Bông-Dinh đờn đờn 61 tuổi từ trần tại làng Vĩnh-kim Đông (chợ giã) Mỹ-tho.

Bồn quân xin phân tư cũng như quỳnh M. Bông-Dinh và cha cháu linh đờn ông Lê đại nhưm tiêu diêu tự tại nơi cõi thơ.

Nam-van nhòm Đại hình
Tòa Đại-binh Nam-van nhòm ngày 26 đến 29 juin xử các vụ như sau đây.
1. — Tên Mè-khum-Chum ở Kom-peng-thong bị liên cao trong việc hoa trữ của gian; được tha.

2. — Vụ án cướp tại Pursat, một tên bị 20 năm khổ sai, một tên 15 năm, 2 tên 8 năm, một tên 5 năm giam giữ, 1 tên được tha.

3. — Vụ án chết người tại Kampot. 1 tên bị 5 năm cầm ngục.

4. — Vụ án cướp và có sát, tại Nam-van: Một tên bị khổ sai chung thân, một tên 15 năm, ba tên 6 năm giam cầm, ba tên 2 năm 1 tên 1 năm tù.

5. — Vụ án cướp sát non tại Takéo. 1 tên bị 20 năm tù.

6. — Vụ Mao văn tại Ba-tam-bang.

Thầy thông giầy thép 8 năm khổ sai và 400 quan tiền va.

Lê-vân-Quang, 2 năm tù, Nguyễn Hột-Nhuang, thơ ký học bạ, 5 năm giam ngục và 100 quan tiền va.

Phạm-thanh-Quan thơ ký tại tòa Khâm-sứ được tha.

7. — Vụ án cướp và toan mưu giết người tại Kom-peng-Cham: 1 tên bị 6 năm khổ sai.

Việc làm phước. — Bồn quân hay tin rằng hội Hồng-Thập-tự tuần rằm mới gọi 1000 quan quả hội chính tại Paris, may được nhiều người ở các tỉnh Cao-mau về hội cũng như việc truyền bá hân hoi và có các quan công-sứ phụ lực.

Mất đồ nữ trang. — Ông hoàng Phanu-vong mới bị mất nhiều món đồ nữ trang (tính là 9.700 đồng ở trong túi sắt mà mất, ấy là mới có một phần mà thôi).

Liều tuần còn đang tập nà chưa ra mới. Song đã bắt hai thầy đày trẻ mà giam rồi.

Hỏa điện sơn. — Máy ngày rày thiên hạ xao xự về nhiều diêm là ở trong núi P'rang-Le véc, thuộc tỉnh Samrong-Tong. Các người

ở gần núi linh thiêng ấy đã chạy ra xa khỏi nơi ấy, nên có lẽ tin là núi ấy gần bán lửa. Nhiều người thuật lại và quả quyết rằng trời mưa mây đám lón quá kẻ nghe đất động rất mạnh ở miền ấy.

ÂM TIN NGƯỜI ĐI TÂY
(Les nouvelles de ceux qui sont partis)

Marseille, le 15 mai 1917.
Mon cher M. Chim, Kính thăm thầy đáng bình an sức khỏe, sau xin tôi lời hơn thiệt.

Kể từ ngày nhà nước Bảo-hệ mới thoy và linh-Annam sang qua Đại-pháp, thì tôi L. T. T. V. hằng lên tiếng kêu xin bọn đồng-ban nhưn đến kẻ vì quê hương mà phải ra đi.

Cách ba bốn tháng nay, quan chủ nhơn, ngài có tánh hăng lo xa rộng nghĩ, khuyến tôi lập hội mà làm mở mà cho linh và thoy Annam chết bần Pháp-quốc; bởi chẳng những là lo cho kẻ sống mà lại cần kíp phải lo cho kẻ chết.

Ban đầu tôi trông cậy hội ấy sẽ lập thành đặng, vì người nước Nam ta hay nói rằng: sống có cái nhà, thác có cái mồ. Song đã hên lâu, chẳng thấy nói đến sự đó nữa thì tôi tưởng rằng: Còn đang công luận bàn xít. Nay rồi lại thì tôi mới biết là đã bỏ qua rồi.

Mới đây tôi nhứt trính L.T.T.V. số 474 ấn hành bài thầy khuyến về việc nên bắt chương Bài ấy rất đáng khen và có ích cho linh Annam ta cũng sẽ bỏ qua nũa.

Vì sao vậy?? (chắc thầy cũng hỏi tôi lời đó).

Tôi xin kể các cơ sở cho thầy ròi:
1° — Sự lập hội làm mở mà là phần đờn ông ta phải lên tiếng trước mà làm gương cho đờn bà, mà đã bỏ qua, thì sao cho khỏi đờn bà ta nói theo gương ấy.

2° — Nếu như đờn bà Annam ta, vì lòng thương linh Annam phải khổ nhục, năm xuống giã nắng và nghe theo lời thầy khuyến mà nhàn một người linh làm con đỡ đầu, thì chỉ cho khỏi sanh ra nhiều sự. Bởi tôi nói phần đờn bà có chừng: Hễ có con đỡ đầu thì sao cho khỏi viết theo thãm viết, hoặc gọi vạt thực hay là tiền bạc mà cho.

Ấy vậy tiền mua giấy bao thơ, hay là vạt thực hoặc tiền gọi cho bồi đầu mà có? Chẳng phải lên lấy của chúng mà cho con đỡ đầu sao.

Còn về các cơ sở chưa chừng thì nếu chúng có cha mẹ làm gương hay là cho phép thì tự ý nào dám.

Đờn bà Đại-pháp bất luận có chừng hay là không, đều đặng phép chọn một người fille-de-guerre. Bởi vì cha mẹ hay là chồng hàng khuyến biểu phải làm phước và thương kẻ phải liều thân nơi chiến trường.

Tôi nói trên đây chứng tôi vì quê hương là chỉ cho ngày sau Annam ta hết thầy đặng phép đứng ra mà chia một phần thắng trận và hưởng sự thái bình lâu dài.

Nhưng đầu thế nào, tôi cũng hết lòng cảm ơn quan chủ nhơn L.T.T.V. và thầy có lòng chiếu cố đến anh em tôi bên này và nguyện cho Đại-pháp và Đông-minh mau thắng trận.

P. NG.-VĂN-CHÁNH,
qu 3^e Bataillon de Tirailleurs Indochinois

Hài-dàm
(Petites anecdotes)

Con thiếu thảng

Có một thảng cha kia, cưới vợ mới bảy tháng, sanh hạ một đứa con trai, sơ thiếu thảng không nuôi đặng, chạy đi hỏi người anh em bạn. Anh em bạn nói rằng: Có hề chi! Xưa ông cố tôi sanh ra ông nói lời, cũng có bảy thảng sanh. Anh nọ vội vàng hỏi rằng: Vậy cơ nuôi đặng không anh?
Chẳng tham chút nào
Có hai anh em người kia, hùn vốn làm ruộng với nhau, đến khi lúa chín gặt, anh nói với em rằng: Ta lấy nửa trên, người lấy nửa dưới.

Em nghe, nói vô lý, không nghe.
Anh lại nói rằng:
Chú mấy đừng sợ năm nay ta lấy nửa trên, người lấy nửa dưới, qua

sang năm ta lấy nửa dưới, người lấy nửa trên.
Em không lẽ cãi anh hoài, phải thuận nghe vậy, tới mùa năm sau, em dục anh khiêng má đi cấy, anh ngần ngại hồi lâu, lại nói với em rằng:
Này em ơi! Năm nay anh muốn trồng khoai!

XAÔI.

HÀNG TRƯỞ ĐỒ TRANG SỨC
hiệu LAMOTTE tại Paris và Marseille

Savons,
Nước thơm gội đầu.
Nước thơm Eaux de Cologne,
Các thứ hàng đầu thom để cho các tiệm hơi tóc dùng.
Có trữ tại tiệm Henri-Bresset đường Charner Saigon.

CÓ BÁN ĐỒ HÓA VẬT

Đồ hộp,
Rượu chác,
Rượu mạnh,
Đầu ăn, Savons,
Nón, mũ,
Da đóng dây, da thuộc và đầu thom các thứ hieu.
Có trữ tại tiệm Henri-Bresset đường Charner Saigon.

CIGARETTES DIVA

Thuốc dĩa hieu là Cigarettes Diva là thứ thuốc tốt hơn hết, hút nó đã không khô cổ, mà chỉ mang sự bình hỏn, và thuốc này không có nhura như các thuốc khác, khỏi nó thom tho và diệu lẫm.

Một gói thuốc này đủ có để một cái hình chụp rất khéo và rất đẹp để, mà lại trong nhiều gói có để một cái giấy Ban-Thương (Bon-Prime) tặng tặng hoặc một cái đồng hồ, hoặc một hộp khăn mochoirs, hoặc một sợi giây lưng hay là một dây đai văn đàn. Như ai đừng những giấy ấy, thì hãy đến tới hãng A. et E. Mazet môn dài số 10 đường Paul Blanchy, Saigon mà lãnh thưởng, bằng ai ở xa xuôi đến không đặng, thì gửi thơ và miếng giấy mình đặng cho ông sẽ gửi món đồ của mình đặng đó lập tức.

Có bán trong các tiệm bán đồ tạp vật

TÔI KHÔNG ĐÓI BỤNG !

Ấy là câu thường thien ha hãng nghê mới trong lúc gần ngồi bàn mà dưng nột chặp đặng để dưỡng khí-lực mình đã hao tốn trong cơn làm việc.

Trong lúc nóng nực

Nếu Chu-tôn muốn ăn uống lực bực thường thì cho kẻ khuấy những rượu khai vị dạn ra gọi kẻ khuấy (aperitifs frais) và có nhiều khi tạp dất tên rất hay mà có kỳ trung một đôi khi lòn bại, dãn dãn cũng có bản thì rượu ấy, hễ thường uống nó thì lòn lòn rượu ấy làm tiêu táu nếm dực (la maquette) trong bao tử rồi lòn lòn nó làm cho mình thực bốt trí kỷ sự.

Vì sao vậy?

Trước một khắc đồng hồ khi ngồi bàn mà dưng cơm thì chẳng nên uống thứ rượu gì hết, cứ uống:

MỘT LY BÉ

QUINA GENTIANE

Là thứ rượu của các thầy ta dưng San-Paolo (Espagne) dất, xít ỹ ỹ là xít nóng nực, cũng như xít dưng-dương ta dấy. Rượu này làm bằng các thứ thảo mộc tinh ba rất có danh tên thuốc là:

QUINQUINA và GENTIANE

Mà các thầy ta ỹ dưng cốt dưng bọt-hà mà gìm ỹ dưng làm cho dễ uống, mùi lại thanh tho, dãn cho ai mà hay kén tựa dưng, chẳng hề dưng.

Phải nài nơi tiệm mình mua cái hieu dán trên sọ như này:

Nhà MAZET
đường Paul Blanchy, môn dài số 10, Saigon, rồi uống thì mới chịu, quả như lời tôi nói chẳng sai.

Có bán trong các tiệm hàng-xe.

Thuốc dĩa hieu GLOBE



Hút không hề khô cổ

Có một mình hãng Denis Frères trữ thuốc này mà thôi.

ATELIER de GRAVURE SUR METAUX & MABRES

En Tous Genres
En Fines Modernes
NG. CHI-HOA
GRAVEUR
42, Rue Amiral-Dupré. — SAIGON

Kính trính chư quý vị tôi có lập TIỆM KHẮC CỜ ĐAU BÔNG và MỘT THUNG (TIMBRES CUIVRE ET CAOUTCHOUC) bằng đồng, chạm mô bia đá chạm thạc đồ mà (pierres tombales), có đủ thứ con đầu lọ. Quý khách muốn đung kiểu nào xin gửi thơ cho tôi thì tôi sẽ gửi catalogue cho coi và ỹ ỹ kiểu nào thì tôi hết lòng làm cho vửa và ỹ ỹ giá thiệt rẻ, thì rất dặt ơn công.

NGUYỄN-CHÍ-HÒA GRAVEUR

42, Rue Amiral-Dupré. — SAIGON.

XIN COI CHO BIẾT:

Chư quý vị muốn dưng các thứ CON ĐAU có đủ kiểu mới thiết hay. Xin gửi thơ lại tiệm tôi mà lấy catalogue coi đặng lựa mà dưng.

Kính trính.
T.-khanh-Long, GRAVEUR.
149 rue Catinat SAIGON.

Rượu TONI-KOLA SECRESTAT là rượu rất bổ hơn các thứ rượu bổ khác, bổ nước dể vào thì thành thì rượu rất vể sanh.

Hãy dặt ban hữu thiết mình một ly TONI KOLA

Mình hãng DENIS freres trữ mà thoi.

Nhà DENIS freres tại Saigon rao riêng cho các bạn rằng: Các thứ rượu chần của hãng rất kỳ cang. Hãng sang lòng gửi dồng gia và mầu rượu cho không mừa là phải có xin thì đặng.

ĐỒNG ÂM TỰ-VỊ

Có phụ thêm những chữ không phai đồng âm mà khó viết

Dictionnaire des Homonymes annamites

Accompagné d'un appendice comprenant tous les mots difficiles à écrire par NGUYỄN VĂN-MAI

Professeur d'Annamite au Collège Chasseloup-Laubat Membre du Comité de Perfectionnement de l'Enseignement indigène en Cochinchine

Trong sách này có đủ những chữ khó viết, hoặc chữ Đồng âm cùng chữ không nhằm Đồng âm, mà phải viết dấu hỏi hay là dấu ngã, hoặc viết đ hay là ơ ở trước c hay là ơ, có g hay là không g sau.

Nhơn có lời châu thi của quan Đốc học chánh, ngày 31 août 1916, dạy rằng «Đen các khoa thi tới đây, thì trong những bài học về tiếng annam quan giám-khảo chầm vớ hể sự nghiêm ». Vì nển tôi ngụy ý đon bản này, ngỏ hầu giúp các trò viết chữ quốc-ngữ cho trúng thơ Tự-diễn Génibrel và Paulus Cua. Hể có nghi ngại chữ nào, lật quyển này ra mà coi, thì viết không sai.

Bản tại tiệm Quỳnh-Mỹ, 20, rue Amiral Courbet (Chợ Ben-thành mới), và các nhà in và bán sách Annam tại Saigon.
Giá: 0 \$ 40

THUỐC là một người giữ vệ sinh cho hiệu à các qu những đóc-bi có thu JOB thuốc

Trong c thi lấy là dự bị ch đực th ược ti v Một t hai là t đượ rượ minh hay Mỗi nà người ch người có quan h Ti vi k sau thu đien tr và Mái bu đđ. Tiem th

Trong siem thuoc Pharmaci Mỗi hoi g

THUỐC LÁ VẮN RỜI HIỆU JOB

là một hiệu thuốc tốt nhất. Những người ghiền thuốc mà muốn giữ vệ-sanh, khỏi hư phổi, không rạo cở họng, thì nên dùng thuốc hiệu này...

THẬT GIẤY VẮN THUỐC LÁ-HIỆU

JOB

ĐƯỢC ĐĂNG KÝ HIỆU VÀ ĐƯỢC QUẢN LÝ BỞI TỔNG CỤC QUẢN LÝ THUỐC VÀ TRƯỞNG SỞ-SÁO PHÁP NĂM 1888 VÀ 1900

ĐƯỢC ĐĂNG KÝ HIỆU VÀ ĐƯỢC QUẢN LÝ BỞI TỔNG CỤC QUẢN LÝ THUỐC VÀ TRƯỞNG SỞ-SÁO PHÁP NĂM 1888 VÀ 1900

Của ông Jean BARDOU chủ ra, hiệu mẫu đã ký tại Tòa-án Nay con trai ông ký là ông Pierre BARDOU nối nghiệp... CHỈ LÃNH TRƯNG BÀN LÀ: Ở Toulouse, B4 de Strasbourg, số 72-74 J.Z. Paulhae

Bản lá; ở các hiệu thuốc-lá hoàn cầu.

Ai là chàng biết Giấy vắn thuốc lá JOB, là hiệu giấy tốt nhất Giấy chấy được hết không có tàn giấy...

Xưa nay kẻ đã hàng nghìn người làm mạo giấy JOB, vì giấy JOB là giấy tốt nhất trong thế-giới, nhưng bôn-hiệu đã thừa các tòa-án, đã nghĩ xử trọng phạt các nhà làm mạo rói.

VẬY HÚT THUỐC HIỆU JOB là bảo thủ sức khỏe và lợi là rành mắt thuốc ngon.



TÌ VI CỎ BÌNH

Trong cơn trời nóng nực, nếu tí vi có bệnh thì lấy làm hiểm nghèo cho mình lắm phải dự bị cho nghiêm ngặt vì trong cơn nắng gắt tí vi hay loai-đọa là vì có nhiều cở.

PILULES PINK (Bổ hoàn linh đơn)

Trong các tiem thuốc có bán, có trứ tiem thuốc của ông de MARI et LAURENS Pharmacie de Normale, Saigon.



THUỐC HAY (Le meilleur des médicaments)



Nếu chur-tôn đau tí vi, ản không được tiên, trong bao tử hay đau bợt khó chịu, bấng ản thì chur-tôn này mau rạu Quina Gentiane...

LỜI RAO

TẠI QUÁN Lục-Tính-Tân-Văn. 1º Ngạc-hạp 1916 thiết giá 0 \$ 20 (không phải 0 \$ 40). 2º Tiền-cần-báo-hậu thứ 8. 0 30 3º Tuồng Lục-văn-Tiên ... 0 30



Thự-rượu này hay bổ nguyên khí. Trừ hàn nhiệt, Thêm sức cho trai tráng, Đón ông và đón bà.

KHẢ KỶ

Muốn cho khỏi làm lạc mà thiết hại cho chư quý khách thì hãng Dubonnet rao cho ai này hiểu rằng: Rượu hiệu Dubonnet này là rượu bổ nguyên khí, có dùng thuốc Quinquina làm cốt mà hãng thay mặt cho bôn-hiệu tại Nam-ky, và Bắc-ky, Trung-ky và Cao-man là Hãng BERTHET, CHARRIÈRE và CÔNG-TY đường Kinh-lập, môn bãi số 68, SAIGON

Thuốc điều hiệu này Bao xanh, đá to mà lại vắn chắc. - Có dán chơang một rêu giấy trắng ngoài bao. - Hút nó thì được toại chí tiêu điều khoái lạc.



Hãng BERTHET, CHARRIÈRE và CÔNG-TY CHỖ VÀO XỜ BÀN ở đường Kinh lập môn bãi số 68, SAIGON

HÀNG BÁN RƯỢU HIỆU

DENIS FRÈRES

LẬP RA TỪ NĂM 1882 NHÀ NGÀNH TẠI HAIPHONG, BORDEAUX, SAIGON, HANOI

Hàng DENIS FRÈRES trừ savon hiệu « Bonne Mère » là thứ sa-bon tốt hơn hết các thứ khác.

Còn ai ưa dùng thứ rượu bổ, thường gọi là Quinquina thì hãy mua thứ rượu sau này:

Một là « Toni Kola Secrostat ». Hai là: Saint Raphaël Duocs.

Hàng này cũng có bán tí vi sắc tốt và chắc kám, hiệu là tú « Dubois Oudin ».

Còn ai hay hút thuốc Cigares thì mua thứ Cigares El Conde thì là sẽ ưa nó vì giá đã rẻ mà lại mùi nó ngon ngọt nữa.

Hàng này có bán đủ thứ rượu tốt xin kể sau này: Rượu chấy trắng và chấy đỏ trong thùng và chiếc ra ve. Rượu Champagnes: Vve Chicquot-Ponsardine. Roederer. Moët et Chandon.

Rượu Tisane de Champagne supérieure: B. et S. Perrier. Rượu Tisane extra: Marquis de Bergey.

Hàng này cũng có bán thuốc gội và thuốc vắn rói hiệu Le Globe và giấy hút thuốc kêu là « Nil » có thứ rượu kêu là: vieille Eau-de-vie Dejean, Rhum Negrita.

Liqueurs và cognacs Marie Brizard, và Roger. Bière Gruber và Bière Lorraine. Rượu Madère, Malaga và Muscat de Frontignan Rivoire.

Có bán máy viết hiệu Remington và các thứ đồ phụ tùng.

Cũng có trứ các thứ hộp quẹt Đông-Dương, và ngoài Bến-thủy, gần Annam và ông quẹt Hàn-ội (Tonkin) nữa.

Ai muốn hỏi giá thì viết thư như vậy. Maison DENIS FRÈRES, SAIGON

CÓ MỘT MINH NHÀ NÀY CÓ QUYỀN THAY MẶT CHO NHÀ ĐỨC SÚNG VÀ LÂM XE MÁY

TẠI THÀNH St-Étienne

Mà thôi

M. F. MICHEL, CAFFORT Successeur ở đường Catinat số 36 SAIGON

CÓ BÁN SÚNG đủ thứ và đủ kiểu. B. THUỐC, ĐẠN, XE-MÁY, ĐỒNG-HỒ và ĐỒ NỮ-TRANG. ĐỒ ĐÁ THẬT LẠI GIÁ RẺ. LỤC-CHÁU muốn mua vật chỉ thì xin đi thư như vậy: M. F. MICHEL, CAFFORT Successeur, 36 rue Catinat. - SAIGON.

TRỊ BỊNH HOẠI CĂN CÓ MỘT THUỐC NÀY MÀ THÔI



Người ta biết căn nguyên tại làm đau thời quá, mệt nhọc thời quá, cảm xúc thời quá, buồn rầu thời quá, ban đêm thức trắng giờ con mắt, ở đời mà không ngủ được là đều

quái gở quá chừng. Hễ sáng ra thì cứ sủi bi, quạu quạ, chút gì cũng gây lý sự, không muốn chịu khó làm gì hết. Ai bị mấy chứng đó mà không trị liền thì có ngày mang tội bị bệnh bất toại, bằng không thì cũng ra diên.

Thuốc hiệu Neurine cứu tử hườn sanh cho nhiều người rồi. Thiết là thứ thuốc ngon dễ uống không phạt tí, làm cho bộ não cốt yếu tịnh, làm cho con người ngủ ngon và vui vẻ sức lại. Con nít người già cũng dùng được cả.



Thuốc hiệu «NEURINASE» trả tại Saigon: tiêm thuốc thương-dũng G. RENOUX và De MARI & LAURENS và tại THIẾT-NGHĨEM-SỞ thành Paris số 2 đường Débarcadère.

Có một thứ rượu Rhuem manan này hay trị bệnh rất, nóng lạnh hay làm cho bị, tức tẩn hay trị bệnh gấu nhay và thời thời. Rượu này rất đẹp danh, thiên hạ rất chuộng và lại tốt hơn các thứ rượu Rhuem khác.

Hãy coi cho kỹ kẻo lầm thì giá và phải nói cho phải cai ve có dán nhãn trắng như hình kia dính một bên đây.

Có bán tại các tiệm bán đồ tạp vật (epiceriem).

NHƯƠNG NHA NỮ Y SĨ
(Chirurgiens - dentistes)

Bà Rose Lahille de Vincenzi và cô Thuý de Vincenzi làm nghề trồng răng có bằng-cấp y-nghệ thành Bordeaux ban. Bà Rose Lahille tiếp rước thân chủ mỗi ngày: sớm mai từ 8 giờ đến 11 giờ, chiều từ 3 giờ đến 5 giờ.

Trẻ ngày chữa nhọt và các ngày lễ. Trồng răng và nhổ răng nó nhừa cách kén Prothésis Bloc Huyết-kỵ v.

Nhổ răng người lớn 5 \$, con nít 3 \$, bít lỗ răng hư từ 6 \$ sắp lên, trồng răng thường răng vàng và có dự đồ phụ tùng.

Hãy đến nhà 33 đường Pillypail, Saigon.

XIN MÀY ĐẾN THỬ XEM. MAU LẮM! MÀ KỂ KÝ CẢNH TIỀM MÂY

NGUYỄN-HỮU-SANH

ở gần gare xe lửa Cầu-ông-lãnh

Máy đồ các kiểu áo-xiêm quần, dơi, và y-phục Âu-châu (paletot) theo thức thời. Có bán sẵn, vải-bò, tơ-lụa, kiểu mới, bông-là. Lược-lông Bắc, Chm-châu Tàu, cùng hàng Tây, hàng Nhứt-bồn, các mao sắc.

Văn, Nhò, Xuyên, Lành, Trung-bộ, Nhuận Gia-dụng, thật tốt!

Thơ, tuồng, truyện, Quốc-ngữ bán sỉ và bán lẻ vẫn vẫn!! Nếu chú-qui-vì, muốn hỏi: kiểu đồ chi, xin viết thư về:

Mme NGUYỄN-HỮU-SANH, 120, Quai de Belgique Cầu-ông-lãnh, SAIGON.

HÃY HỎI THỨ HỘP QUỆT
HIỆU NÀY



LÀ THỨ TỐT HƠN CÁC THỨ KHÁC

Tại nhà in ông F.-H. SCHNEIDER 7, Boulevard Nordman - SAIGON
CÁCH LẠM BÁNH VÀ MỰC - Dạy nghề nấu nướng, làm bánh, mứt, kẹo, v.v.
Giá: 1 fr. 60
Lên giờ: 0 \$ 06

PHẢI DÙNG THUỐC BÒ VÀ TRỊ ĐÀM
THIỆT HIỆU LÀ
ELIXIR TONIQUE ANTIGLAIREUX
Của ông lương-y GUILLIE

Từ tám mươi năm nay thuốc ELIXIR có chế dưng của quan lương-y GUILLIE lấy làm bản hiệu trong những bệnh HƯ PHÉ, đau trong TÌ VỊ, đau nơi TRÁI TIM, ĐAU GÁNH, ĐAU MINH, RẾT VỎ DA, hoặc CHỐI NƯỚC, BỊNH KIẾT, BỊNH HỒ DAI, BỊNH CỒM, CHÉ CHỐC NGOÀI DA và bệnh có TRÙNG LẠM TRONG BỤNG.

Ấy là một thứ THUỐC XÒ rõ tiền và rất hiệu nghiệm làm cho HUYẾT RA TINH KHIẾT. Những bệnh gốc bởi ĐÀM hay là MẬT phát ra thì uống nó hay lắm.

Bất kì thuốc trị đăm nào mà không có dấu ký lán PAUL GAGE thì chớ dùng.

LẠI CÓ MỘT THỨ
THUỐC HOÀN XÒ
này cũng rất trong thứ Elixir Tonique Antiglaireux của quan lương-y Guillie.

Chính chủ trả thuốc này là nhà: PAUL GAGE FILS, nhất hạng học chế y sanh, đường GREENELLE ST GERMAIN môn bài số 8, ở tại đó thành PARIS.

VÀ TRONG CÁC ĐƯỢC PHÒNG ĐỀU CỎ LÁN

KHOẢN CHẤT THỦY
(Nước suối kim thạch)

VICHY
PHÁP-QUỐC-TUYÊN
VICHY CÉLESTINS

Có bán nguyên ve | Trị bệnh đau Thận, bệnh đau lưng-quang, bệnh Phong- và nửa ve. | Trị bệnh đau Thận, bệnh đau lưng-quang, bệnh Phong- và bệnh đăm.

VICHY GRANDE-GRILLE | trị bệnh đau gan
VICHY HOPITAL | trị bệnh thương tí, trường nhiệt.

Hãy coi chừng đồ giả mạo, thì mua phải chỉ cho đúng thứ nước nào mình muốn uống.

VICHY-ÉTAT BIỆU TỆ
SEL VICHY-ÉTAT là muối tự nhiên trong nước suối ấy mà ra. - Có hộp và cỏ ve.
PASTILLES VICHY-ÉTAT mới khi ăn cơm rồi uống chừng 2, 3 hoàn thì dễ tiêu hóa.
COMPRIMÉS VICHY-ÉTAT dùng để cho mình đẹp nước mặt mới-khi-chết).

ĐĨA HÁT AN-NAM
BẮC-KY CAO-MÈN KHÁCH,
LANGSA, vãn vãn

ĐĨA CỎ SẼ ĐỒI ĐĨA MỚI ĐƯỢC
Xin hỏi cách thức
NƠI HẰNG
Berthet, Charrière và Công-Ty
ở đường Kinh-lấp, môn bài số 68
+ + SAIGON + +

Phải nài coi nhãn hiệu DISCOBOL trên các máy nói Pathé, ấy là thiết hiệu là chế tạo các máy ấy.

Le Directeur-Gérant : SCHNEIDER.
Certifié l'insertion.....
Saigon, le _____ 19

Vu pour légalisation de la signature
de M. _____
Saigon, le _____ 19
Le Maire de la Ville de Saigon

Saigon: - Imp. F.-H. SCHNEIDER
Certifié l'insertion de M. Berthet, Charrière & Co. 200 francs
quarante francs